

**LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 33**

( Ngày 29/4 đến ngày 03/5/2024)

THỨ	TIẾT	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	KN S	GD MT	GD NL	BD KH
Hai 29/4 (Dạy bù vào ngày 25/4)	1	33	Chào cờ	Tuần 33				
	2	65	Tập đọc	<b>TH Quyền con người: Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em</b> Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em				
	3	161	Toán	Ôn tập về tính diện tích, thể tích một số hình				
	4	33	Đạo đức	Dành cho địa phương				
	5	129	Tiếng Anh	REVIEW				
	6	33	Lịch sử	Ôn tập				
	7		LT Toán	Ôn tập về tính chu vi, diện tích một số hình				
	8	65	Tin học	Học và chơi cùng máy tính: Gấu chơi Piano				
Ba 30/4 (Dạy bù vào ngày 26/4)	1	33	Chính tả	Nghe - ghi: Trong lời mẹ hát				
	2	162	Toán	Luyện tập				
	3	65	LTVC	MRVT: Trẻ em				
	4	65	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường đất	X	X		X
	5	130	Tiếng Anh	REVIEW				
	6	65	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Dẫn bóng”				
	7		LT Tiếng Việt	Ôn tập về dấu câu (Dấu phẩy, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép)				
	8		LTVC	MRVT: Trẻ em				
Tư 01/5 (Dạy bù)	1	65	Tập làm văn	Ôn tập về tả người				
	2	163	Toán	Luyện tập chung				
	3	131	Tiếng Anh	REVIEW				
	4	66	Tập đọc	Sang năm con lên bảy				

vào ngày 2/5)	5	33	Mĩ thuật	Thử nghiệm và sáng tạo với các chất liệu				
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở HDTN: Ngành nghề em quan tâm, yêu thích. Em đã học và có thể làm những gì? VHGT: Thực hành tự đánh giá bài 9				
	7		LT Toán	Ôn tập về phép nhân, phép chia với các số tự nhiên, phân số, số thập phân, số đo thời gian				
	8		LT Tiếng Việt	Rèn viết hoa nhóm chữ E, Ê				
Năm 02/5	1	66	LTVC	Ôn tập về dấu câu ( Dấu ngoặc kép)				
	2	164	Toán	Một số dạng bài toán đã học				
	3	66	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường đất (tiếp theo)	X	X		X
	4	33	Kĩ thuật	Lắp ghép mô hình tự chọn (tiết 1)				
	5	33	Âm nhạc	Ôn tập và kiểm tra 2 bài hát: Tre ngà bên Lăng Bác & Màu xanh quê hương				
	6		LTVC	Ôn tập về dấu câu ( Dấu hai chấm)				
	7	132	Tiếng Anh	REVIEW				
	8		Ôn toán	Luyện tập chung				
	9		KNS	Tư duy theo phương pháp				
Sáu 03/5	1	66	Tập làm văn	Tả người (kiểm tra viết)				
	2	165	Toán	Luyện tập				
	3	33	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc				
	4	33	Địa lí	Ôn tập cuối năm				
	5	66	Tin học	Học và chơi cùng máy tính: Gấu chơi Piano				
	6	66	Thể dục	Ném bóng - Trò chơi: “Dẫn bóng”				
	7		Năng khiếu					
	8	33	SHTT	Tuần 33				

Thứ hai, ngày 29 tháng 4 năm 2024

-----  
**Toán**  
**ÔN TẬP VỀ TÍNH CHU VI,**  
**DIỆN TÍCH CỦA MỘT SỐ HÌNH**

**I. MỤC TIÊU:**

- Thuộc công thức tính chu vi, diện tích các hình đã học
- Biết vận dụng vào giải toán.
- Yêu thích môn học

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Làm vở**

**Bài 1: Miếng đất của bác Năm được vẽ trên bản đồ là hình tam giác ABC có tỉ lệ là 1:8000. Cạnh AB đo được 12mm, cạnh BC đo được 16mm và cạnh AC đo được 20mm. Tính chu vi thực sự của miếng đất.**

Bài giải

Độ dài thực sự của cạnh AB là:

$$12 \times 8000 = 96000 \text{ (mm)}$$

Độ dài thực sự của cạnh BC là:

$$16 \times 8000 = 128000 \text{ (mm)}$$

Độ dài thực sự của cạnh AC là:

$$20 \times 8000 = 160000 \text{ (mm)}$$

Chu vi thực sự của miếng đất là:

$$96000 + 128000 + 160000 = 384000 \text{ (mm)}$$

Đáp số: 384000 (mm)

**Hoạt động 2: PHT**

**Bài 2 : Cho hình vẽ bên dưới. Biết diện tích hình thang ABCD là 211,2m<sup>2</sup>. Diện tích tam giác ECD là 24,32m<sup>2</sup>. AE=18,92m, ED=3,8m. Tính độ dài cạnh BC.**

Bài giải

Chiều cao của hình tam giác CED cũng chính là chiều cao của hình thang ABCE

$$24,32 \times 2 : 3,8 = 12,8 \text{ (m)}$$

Độ dài cạnh BC là:

$$211,2 \times 2 : 12,8 - 18,92 = 14,08 \text{ (m)}$$

Đáp số: 14,08 m.

**Bài 3: Một căn phòng hình hộp chữ nhật dài 7m, rộng 3,8m và cao 3,5m. Người ta quét vôi tường và trần nhà với tiền công 25000 đồng mỗi mét vuông. Biết diện tích các cửa là 2,96m<sup>2</sup>. Tính tiền công quét vôi.**

Bài giải:

Diện tích xung quanh căn phòng là:

$$(7 + 3,8) \times 2 \times 3,5 = 93,1 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích trần nhà là:

$$7 \times 3,8 = 26,6 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích cần quét vôi là:

$$(93,1 + 26,6) - 2,96 = 116,74 \text{ (m}^2\text{)}$$

Tiền công quét vôi là:

$$116,74 \times 25000 = 2\,918\,500 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 2 918 500 đồng

### Hoạt động 3: Nêu miệng

#### Bài 4: Đố?

a) Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng

Cho hình vẽ bên. Biết ABCD là hình vuông có cạnh 6cm.

Chu vi của hình được tô đậm là:

A. 18,84cm    B. 9,42cm

C. 7,74cm    D. 28,26cm

b) Một hình thang có đáy lớn là 80cm, đáy bé là 48cm. Nếu kéo dài đáy lớn thêm 24cm, đáy bé thêm 14cm thì diện tích tăng thêm  $646\text{cm}^2$ . Tính diện tích hình thang lúc đầu.

Diện tích hình thang lúc đầu là **2176**  $\text{cm}^2$ .

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 30 tháng 4 năm 2024

-----  
**Luyện từ và câu**  
**ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU**  
**(DẤU PHẪY, DẤU HAI CHẤM, DẤU NGOẶC KÉP)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Nắm được tác dụng của dấu phẩy, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép.
- Điền dấu câu vào chỗ trống thích hợp trong mẫu chuyện đã cho.
- GDHS có ý thức dùng đúng dấu câu.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: Nêu miệng**

**Bài 1: Em hãy cho biết tác dụng của dấu hai chấm trong các câu sau bằng cách đánh dấu X vào ô trống thích hợp.**

Câu văn hoặc đoạn văn	Tác dụng của dấu hai chấm	
	Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của nhân vật	Giải thích bộ phận đứng trước nó
Cha dắt con đi dưới đi ánh mai hồng Con bỗng lắc tay cha khẽ hỏi: “Cha ơi! Sao xa kia chỉ thấy nước thấy trời Không thấy nhà, không thấy người ở đó?”	X	
Một bài văn miêu tả thường có ba phần: mở bài, thân bài và kết bài.		X
Em thẳng thắn phê bình những việc làm sai trái của bạn như: không có ý thức bảo vệ của công, thiếu ý thức kỉ luật, thiếu lễ độ với thầy cô.		X
Má bảo: “Có của phải biết giữ gìn thì mới được lâu bền.”	X	
Kỹ thuật tranh làng Hồ đã đạt tới sự trang trí tinh tế: những bộ tranh tổ nữ áo màu, quân hoa chanh nền đen lĩnh của một thứ màu đen rất Việt Nam.		X
Màu đen không pha bằng thuốc mà luyện bằng bột than của những chất liệu gợi nhắc thiết tha đến đồng quê đất nước: chất rơm nếp, than của cói chiếu và than của lá tre mùa thu rụng lá.		X
Tự đánh giá bài văn của em về các yêu cầu sau: - Miêu tả được hình dáng con vật. - Miêu tả được hoạt động của con vật.		X

**Bài 2: Đánh dấu X vào ô trống trước các câu có sử dụng dấu ngoặc kép để dẫn lời nói của nhân vật.**

- Cả bày ong cùng nhau xây tổ. Con nào con nấy hết sức tiết kiệm “vôi vữa”.
- Sau khi đèn được ba ngày, anh hỏi tôi: “Anh Dân, anh có biết chữ Quốc ngữ không?”.
- Ông ấy nghĩ: “Chắc mình muộn mất rồi.”
- Em đang ngồi ở ghế thì các bạn đến rủ: “Muốn chơi đánh trận giả không?”.
- Bạn Hạnh mở đầu cuộc thi bằng một thông báo rất “Chát chúa”.
- Thái hậu ngạc nhiên nói: “Vũ Tán Đường hết lòng vì sao không tiến cử”.

### Hoạt động 2 : Vở

**Bài 3: Em hãy thêm dấu phẩy, dấu hai chấm và dấu ngoặc kép thích hợp vào đoạn văn sau rồi viết lại cho hoàn chỉnh.**

Một ngày nọ cậu bé An-đờ-rây được mẹ may cho một chiếc mũ mới. Chiếc mũ màu xanh được điểm xuyên bằng một miếng vải đỏ ở chính giữa vì mẹ An-đờ-rây không còn đủ vải xanh.

Cậu bé hãnh diện lắm chiếc mũ mẹ may đẹp biết dường nào. Cậu đội mũ lên đầu ngắm phía trước gương rồi lại bắt đầu đi vòng quanh trong xóm khoe với các bạn. Bọn trẻ lập tức vây quanh An-đờ-rây Ma-ri nói: “Ồ! Chiếc mũ lạ thế, chẳng đẹp tí nào”. Còn Lu-ca thì trêu: “An-đờ-rây là cậu bé quả dưa”. Đám đông mỗi lúc một ồn ào, cười giễu chê bai. An-đờ-rây mỉm cười từ tốn nói: “Mũ của tớ tuy không đẹp như mũ bán ở cửa hiệu nhưng đây là chiếc mũ chính tay mẹ tớ may. Đối với tớ, nó là chiếc mũ đẹp nhất”.

- Nhận xét tiết học

### Luyện từ và câu Mở rộng vốn từ: Trẻ em

#### I. MỤC TIÊU:

- Biết và hiểu thêm một số từ ngữ về trẻ em.
- Hiểu các thành ngữ, tục ngữ trong bài

#### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

**Hoạt động 1:** Bài tập 1: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hướng dẫn, học sinh nêu miệng

Ghi dấu x vào  trước dòng nêu đúng nhất nghĩa của từ trẻ em:

- a)  Trẻ từ sơ sinh đến 6 tuổi.
- b)  Trẻ từ sơ sinh đến 11 tuổi.

c)  Người dưới 16 tuổi.

d)  Người dưới 18 tuổi.

**Hoạt động 2:** Bài tập 2: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi, hướng dẫn- học sinh làm vở

Tìm các từ đồng nghĩa với trẻ em (M: trẻ thơ) và đặt câu với một từ tìm được

a) Từ đồng nghĩa:

Những từ đồng nghĩa với trẻ em là: **trẻ con, con trẻ, trẻ thơ, thiếu nhi, nhi đồng, thiếu niên, con nít, trẻ ranh, ranh con, nhóc con,**

b) Đặt câu với một từ tìm được:

- Trẻ con thời nay được chăm sóc, chu đáo hơn thời xưa.
- Trẻ con ngày nay rất thông minh, lanh lợi.
- Còn gì hồn nhiên, trong trẻo bằng đôi mắt của trẻ thơ.

**Hoạt động 3:** Bài tập 3: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi, hướng dẫn- học sinh làm vở

Chọn thành ngữ thích hợp điền vào chỗ trống cho đúng nghĩa: Trẻ lên ba, cả nhà học nói; Trẻ người non dạ; Trẻ non dễ uốn ; Trẻ già măng mọc

### Thành ngữ, tục ngữ

a) **Trẻ già măng mọc** là “lớp trước già đi, có lớp sau thay thế”.

b) **Trẻ non dễ uốn** là “dạy trẻ từ lúc còn nhỏ dễ hơn”.

c) **Trẻ người non dạ** là “còn ngây thơ, dại dột, chưa biết suy nghĩ chín chắn”.

d) **Trẻ lên ba, cả nhà học nói** là “trẻ lên ba đang học nói, khiến cả nhà vui vẻ nói theo”.

### Hoạt động ứng dụng

Nêu miệng

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

**Điền đúng từ trẻ hoặc từ già vào chỗ trống trong các thành ngữ, tục ngữ dưới đây và nêu đúng cách hiểu về câu tục ngữ thứ 5**

**Trẻ** cậy cha, **già** cậy con

**Già** được bát canh, **trẻ** được manh áo mới.

**Trẻ** trông na, **già** trông chuối

Đi hỏi **già**, về nhà hỏi **trẻ**

Yêu **trẻ** trẻ đến nhà, kính **già**, **già** để tuổi cho.

- **Câu tục ngữ thứ 5 ý nói:** Yêu quý trẻ em thì trẻ em hay đến nhà chơi, nhà lúc nào cũng vui vẻ; kính trọng người già thì mình cũng được thọ như họ

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ tư, ngày 01 tháng 5 năm 2024

**MĨ THUẬT****CHỦ ĐỀ 12: THỬ NGHIỆM VÀ SÁNG TẠO VỚI CÁC CHẤT LIỆU****Tiết 3: Giới thiệu sản phẩm****I. MỤC TIÊU:**

- HS biết được sự đa dạng của các chất liệu trong tạo hình và cảm nhận được vẻ đẹp của sản phẩm được tạo ra từ nhiều chất liệu khác nhau.
- HS hiểu được cách tạo hình từ nhiều chất liệu và tạo được sản phẩm theo ý thích.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

**II. CHUẨN BỊ:****1. Đồ dùng:****\* Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5.
- Tranh, ảnh, sản phẩm phù hợp với chủ đề.
- Hình minh họa cách thực hiện tạo hình sản phẩm.

**\* Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học vẽ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo, kéo, các vật tìm được: Vải vụn, lá cây, đá, sỏi, dây, vỏ sò, rom...

**2. Quy trình thực hiện:**

- Sử dụng quy trình: Tạo hình ba chiều\_Tiếp cận theo chủ đề\_Điều khắc\_Nghệ thuật tạo hình không gian.

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1*. KHỞI ĐỘNG:</b> - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 2 <b>* Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 2.</b> <b>2. HOẠT ĐỘNG 4: TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM</b> <b>* Mục tiêu:</b> + HS trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. <b>* Tiến trình của hoạt động:</b> - Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.	- Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm - Thực hiện  - Trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn. - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.  - Trưng bày sản phẩm - Tự giới thiệu về bài của mình, HS khác đặt câu hỏi chia sẻ, học tập lẫn nhau...



<p>- Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình. Gợi ý HS khác tham gia đặt câu hỏi để cùng chia sẻ, học tập lẫn nhau.</p> <p>- Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng thuyết trình.</p> <p>- Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm.</p> <p><b>* ĐÁNH GIÁ:</b></p> <p>- Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV.</p> <p>- GV đánh dấu tích vào vở của HS.</p> <p>- Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập.</p> <p><b>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</b></p> <p>- Gợi ý HS tạo thêm các sản phẩm khác theo ý thích bằng cách kết hợp các chất liệu sẵn có.</p>	<p>- Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm</p> <p>- Đánh dấu tích vào vở của mình</p> <p>- Ghi lời nhận xét của GV vào vở</p> <p>- Phát huy</p> <p>- Thực hiện ở nhà theo sự gợi ý của GV, dùng trang trí lớp học, góc học tập...</p>
--	---

**\* Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng cho chủ đề: XEM TRANH “BÁC HỒ ĐI CÔNG TÁC”.
- Suy tầm, chuẩn bị một số câu chuyện về Bác Hồ.
  - Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo, kéo, các vật liệu tìm được..

-----

**Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

**KNS:** Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở

**TNST:** Những ngôi trường mới

**VTGT:** Ôn tập

-----

**Toán**

**ÔN TẬP VỀ TÍNH DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH MỘT SỐ HÌNH**

**I. MỤC TIÊU:**

- Thuộc công thức tính diện tích và thể tích các hình đã học.
- Vận dụng tính diện tích, thể tích một số hình trong thực tế.
- Chăm thận, chính xác.

**II. Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

**Bài 1: Trên một bản đồ có tỉ lệ 1:2000, nửa chu vi đám ruộng hình chữ nhật là 20cm, chiều dài hơn chiều rộng 2cm. Tính diện tích thật sự của đám ruộng đó bằng mét vuông, bằng héc-ta.**

Bài giải:

Chiều dài thực của đám ruộng là:

$$(20 + 2) : 2 \times 2000 = 22\ 000 \text{ (cm)} = 220 \text{ (m)}$$

Chiều rộng thực của đám ruộng là:

$$(20 - 2) : 2 \times 2000 = 18\ 000 \text{ (cm)} = 180 \text{ (m)}$$

Diện tích thực của đám ruộng là:

$$220 \times 180 = 39\ 600 \text{ (m}^2\text{)} = 3,96 \text{ (ha)}$$

Đáp số: 3,96 ha.

### Hoạt động 2: Vỡ

**Bài 2: Một kiện hàng hình hộp chữ nhật dài 6m, rộng 2,4m và cao 3m trong đó chứa đầy các thùng hình lập phương cạnh 6dm. Trong mỗi thùng đó chứa 50 gói kẹo. Hỏi cả kiện hàng đó có bao nhiêu gói kẹo?**

Bài giải:

Đổi: 6dm = 0,6 m

Thể tích của kiện hàng hình hộp chữ nhật là:

$$6 \times 2,4 \times 3 = 43,2 \text{ (m}^3\text{)}$$

Thể tích của thùng hình lập phương là:

$$0,6 \times 0,6 \times 0,6 = 0,216 \text{ (m}^3\text{)}$$

Số thùng hình lập phương đựng trong kiện hàng là:

$$43,2 : 0,216 = 200 \text{ (thùng)}$$

Số gói kẹo cả kiện hàng đó có là:

$$200 \times 50 = 10\,000 \text{ (gói kẹo)}$$

Đáp số: 10 000 gói kẹo.

**Bài 3: Một lớp học có chiều dài 7,5m; chiều rộng 4,8m. Người ta dự định lớp cần có 3,5m<sup>3</sup> không khí cho mỗi người và sẽ có nhiều nhất là 35 học sinh cùng một giáo viên thường xuyên làm việc trong lớp học. Hỏi phải xây lớp học đó cao ít nhất mấy mét để đủ không khí cho số người trên?**

Bài giải:

Không khí cần cho 35 học sinh và 1 giáo viên là:

$$(35 + 1) \times 3,5 = 126 \text{ (m}^3\text{)}$$

Chiều cao ít nhất để đủ không khí cho số người trên là:

$$126 : 7,5 : 4,8 = 3,5 \text{ (m)}$$

Đáp số: 3,5m.

### Hoạt động 3: PHT

**Bài 4: Một hồ nước hình hộp chữ nhật dài 2m, rộng 1,2m, cao 1,2m đang chứa một lượng nước bằng sức chứa 25 thùng nước hình lập phương có cạnh 4dm. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu lít nước vào hồ để hồ đầy nước?**

Bài giải:

Thể tích hồ nước hình hộp chữ nhật là:

$$2 \times 1,2 \times 1,2 = 2,88 \text{ (m}^3\text{)}$$

Thể tích 25 thùng nước hình lập phương là:

$$4 \times 4 \times 4 \times 25 = 1600 \text{ (dm}^3\text{)} = 1,6 \text{ (m}^3\text{)}$$

Số lít nước phải đổ thêm vào hồ để hồ đầy nước là:

$$2,88 - 1,6 = 1,28 \text{ (m}^3\text{)} = 1,28 \text{ (l)}$$

Đáp số: 1,28 lít nước.

- Nhận xét tiết học

-----  
-----  
**Tập làm văn**  
**ÔN TẬP VỀ TẢ NGƯỜI**

**I. MỤC TIÊU:**

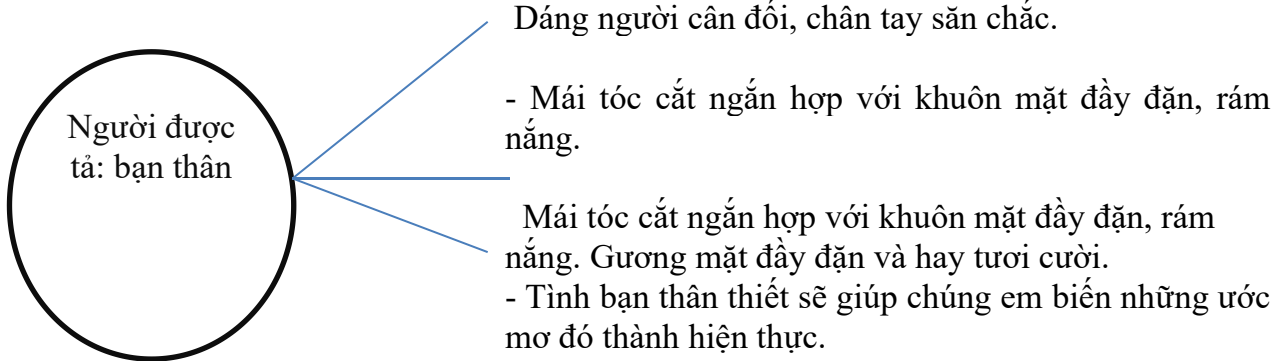
- Lập được dàn ý cho bài văn tả người bạn mà em quý mến.
- Dựa vào dàn ý vừa lập, viết được một phần của thân bài.
- HS yêu thích môn học.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

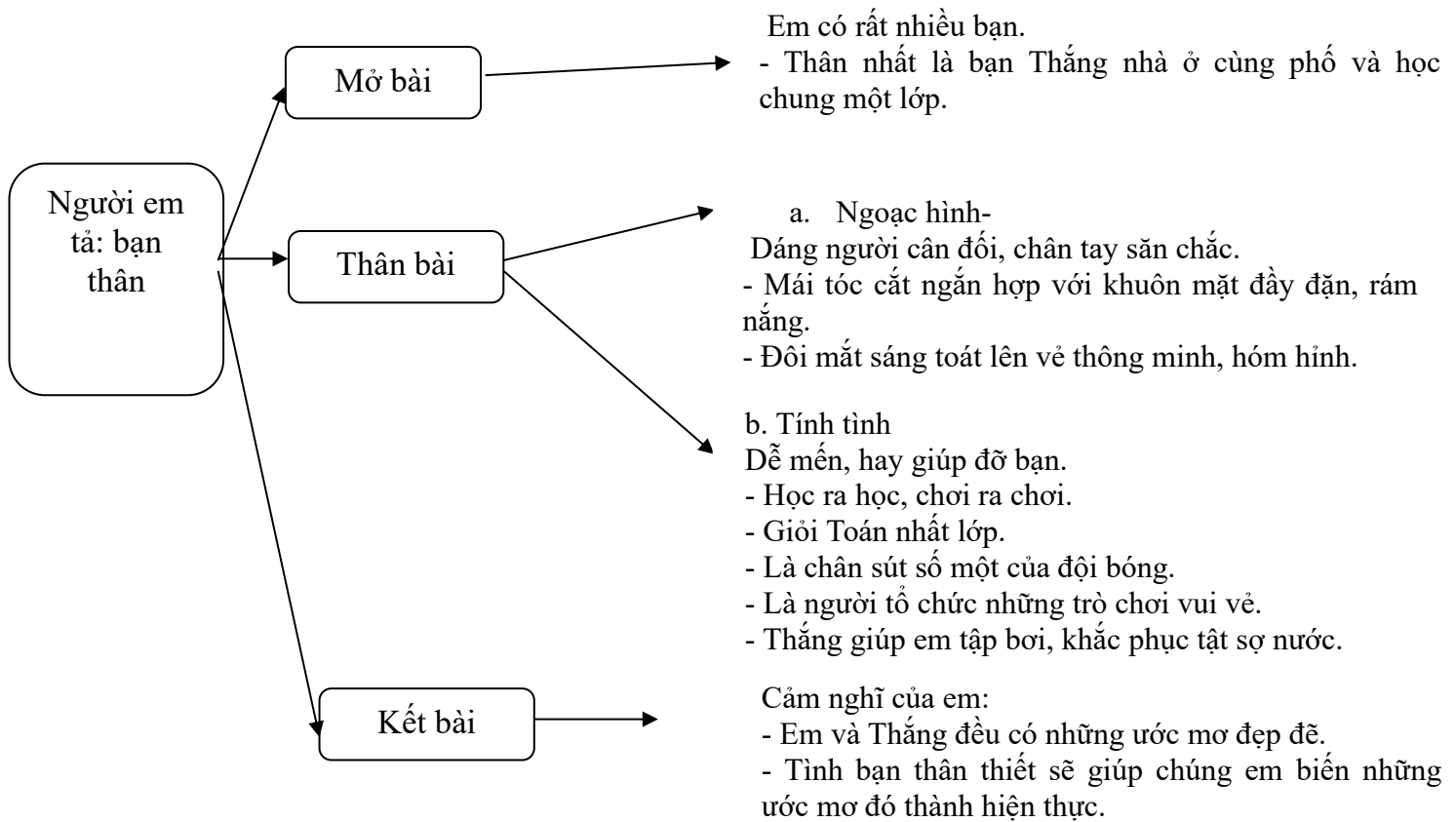
Đề bài: Tả một người mà em quý mến hoặc đã để lại cho em nhiều ấn tượng sâu sắc.

**Bài 1: Em hãy ghi lại đặc điểm về ngoại hình, tính tình của người được tả.**



**Hoạt động 2 : Làm vở**

**Bài 2: Lập dàn ý cho bài văn tả người mà em chọn.**



**Bài 3: Dựa vào dàn ý vừa lập, em hãy chọn một phần ở thân bài để viết thành đoạn văn miêu tả.**

Em quen bạn Thắng trong một lần tình cờ gặp nhau trên sân trường. Chúng em nhanh chóng làm quen với nhau, chơi với nhau rồi thân nhau lúc nào không biết. Năm nay, Thắng tròn mười một tuổi. Bạn có dáng người cân đối, chân tay săn chắc. Làn da hơi ngăm ngăm trông rất rắn chắc. Mái tóc cắt ngắn hợp với khuôn mặt đầy đặn, rậm nắng. Gương mặt đầy đặn và hay tươi cười. Đôi mắt sáng toát lên vẻ thông minh, hóm hỉnh.. Bạn làm gì cũng nhanh nhẹn, chỉ nhóang cái là xong.

Tính Thắng rất dễ mến, hay giúp đỡ bạn.. Mỗi khi rảnh rỗi, bạn ấy thường rủ em học chung hoặc chơi cờ. Mỗi khi chơi trò gì đó, nó thường nhường bạn chơi trước. Dù chơi có thua hay thắng, nét mặt bạn ấy vẫn luôn tươi cười. Bạn ấy học rất giỏi Toán, thường được cô giáo khen. Năm nào bạn ấy cũng được nhận phần thưởng của trường và của lớp.

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ năm, ngày 2 tháng 5 năm 2024

-----  
**ÂM NHẠC**  
**ÔN TẬP BÀI HÁT TRONG CHỦ ĐỀ HỌC KÌ 2**

**I. Mục tiêu:**

**\*Yêu cầu cần đạt:**

- HS hát các bài hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc.
- Trình bày bài hát theo nhóm, cá nhân.

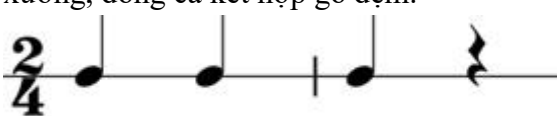
**2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:**



- Năng lực đặc thù môn học: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp gõ đệm và vận động cơ thể theo nhạc .
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề.
- Biết chia sẻ ý kiến cá nhân,tích cực tham gia các hoạt động trong lớp, biết đánh giá và tự đánh giá kết quả học tập.

**II. Chuẩn bị của giáo viên**

- Đàn, nhạc cụ gõ thanh phách, song loan.

**III. Hoạt động dạy học**

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p><b>1. Hoạt động khởi động:</b>                      -Nghe bài hát “Bốn mùa” vận động nhẹ nhàng theo nhạc.</p> <p><b>2. Hoạt động thực hành luyện tập:</b></p> <p><b>2.1: Ôn tập bài hát: <i>Hát mừng</i></b>                      - Hát kết hợp gõ đệm theo phách</p> <p>- Trình bày bài hát bằng cách hát có lĩnh xướng, đồng ca kết hợp gõ đệm.</p>  <p>- HS hát kết hợp vận động theo nhạc.                      - Trình bày bài hát theo nhóm, hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc.</p> <p><b>2.2 Ôn tập bài hát : <i>Tre gà bên lăng Bác</i></b>                      - HS hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc                      - HS hát đối đáp, đồng ca kết hợp gõ đệm</p>	<p>- HS thực hiện</p> <p>GV HD H ôn luyện                      HS thực hiện</p> <p>GV phân công một tổ gõ đệm nhẹ nhàng                      - HS thực hiện</p> <p>- HS hát, vận động                      - HS trình bày</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- 4-5 HS trình bày</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS thực hiện</p>

 <p>Hát lời 2 tương tự</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày bài hát theo nhóm, hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc.</li> </ul> <p><b>3: Em vẫn nhớ trường xưa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nửa lớp đọc nhạc và hát lời, nửa lớp gõ tiết tấu. Đổi lại phần trình bày</li> <li>+ Nhóm, cá nhân trình bày.</li> <li>- Hát lời kết hợp gõ đệm:</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nửa lớp hát lời, nửa lớp gõ phách. Đổi lại phần trình bày.</li> <li>+ Cả lớp hát kết hợp gõ phách.</li> <li>+ Nhóm, cá nhân trình bày.</li> <li>- Với các bài hát thực hiện tương tự.</li> </ul> <p><b>4. Hoạt động vận dụng- sáng tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm thảo luận, tự thực hiện và lựa chọn nhạc cụ sử dụng gõ đệm cho bài hát</li> <li>* <b>Củng cố:</b> Chia sẻ cảm xúc sau bài học (cảm xúc yêu thích hay không, sự hợp tác trong học tập...).</li> <li>- Nhận xét tiết học</li> <li>- Khen những HS có tinh thần học tập tốt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-HS thực hiện</li> <li>-HS nhận xét sản phẩm của bạn.</li> <li>-HS thực hiện</li> <li>-HS thảo luận</li> <li>-HS chia sẻ.</li> <li>GV cho HS đánh giá, lựa chọn cách gõ hoặc vận động phù hợp .</li> <li>-HS tiếp thu.</li> </ul>
--	--

-----

**Luyện từ và câu**  
**ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU**  
**(DẤU NGOẶC KÉP)**

**I/Mục tiêu:**

- Nhớ tác dụng của dấu ngoặc kép và biết dấu ngoặc kép trong đoạn văn.
- Viết được đoạn văn ngắn có dùng dấu ngoặc kép.

**II/Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:** Hoạt động PHT

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào PBT, 1 em làm trên bảng lớp:

**Đặt dấu ngoặc kép vào những chỗ thích hợp để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc ý nghĩ của nhân vật trong đoạn văn sau :**

Tốt-tô-chan rất yêu quý thầy hiệu trưởng. Em mơ ước lớn lên sẽ trở thành một giáo viên của trường, làm mọi việc giúp đỡ thầy. Em nghĩ: “Phải nói ngay điều này để thầy biết.” Thế là, trưa

ây, sau buổi học, em chờ sẵn thầy trước phòng họp và xin gặp thầy. Thầy hiệu trưởng vui vẻ mời em vào phòng. Ngồi đối diện với thầy và hơi nghiêng đầu mỉm cười, cô bé nói một cách chậm rãi, dịu dàng, ra vẻ người lớn: “Thưa thầy, sau này lớn lên, em muốn làm nghề dạy học. Em sẽ dạy học ở trường này.”

**Phí Văn Gừng dịch)**

**Hoạt động 2:**

**Dấu ngoặc kép vào những chỗ thích hợp để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt trong đoạn văn sau:**

Lớp chúng tôi tổ chức cuộc bình chọn “Người giàu có nhất”. Đoạt danh hiệu trong cuộc thi này là cậu Long, bạn thân nhất của tôi. Cậu ta có cả một “gia tài” khổng lồ về sách các loại: sách bách khoa tri thức học sinh, từ điển tiếng Anh, sách bài tập toán và tiếng Việt, sách dạy chơi cờ vua, sách dạy tập yoga, sách dạy chơi đàn oóc...

• **Hoạt động ứng dụng**

**Viết một đoạn văn khoảng 5 câu thuật lại một phần cuộc họp của tổ em, trong đó có dùng dấu ngoặc kép để dẫn lời nói trực tiếp hoặc đánh dấu những từ ngữ có ý nghĩa đặc biệt.**

- 1 HS đọc yêu cầu

- GV cho HS làm vở

Cuộc họp tổ hôm nay, chúng em phân công mang đồ đoàn đi cắm trại vào Chủ nhật tới. Bàn bạc một hồi lâu, cuối cùng bạn Diệu Hoa, tổ trưởng nhắc lại:

- Mỗi bạn đóng 20.000 đồng để trả tiền xe ô tô khứ hồi, 10.000 đồng để mua đồ ăn, đồ uống. Bạn Thanh Thủy, Hồng Trang và Hương Ly lo việc mua bán. Ba bạn nam là “ba con voi tải hàng”. Các bạn mang theo đồ dùng cá nhân, nhớ gọn nhẹ. Bảy giờ tập trung tại nhà Quang Hưng. Cả tổ nhớ chưa? Bạn nào có ý kiến gì không?

- Đồng ý!

- Xin tuân hành lệnh “Chủ tướng”!

Cả bọn phá lên cười!

- Nhận xét tiết học

-----  
**KĨ NĂNG SỐNG**  
**TƯ DUY THEO PHƯƠNG PHÁP**  
-----

**ÔN TẬP TOÁN**  
**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS củng cố các phép tính đã học, ôn tập về đo thể tích.
- Nhận dạng, tính diện tích, thể tích một số hình đã học.
- HS yêu thích và hứng thú học môn Toán.

**II. Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Bảng con**

**Bài 1: Tính giá trị của biểu thức:**

a) 10,5 giờ : 7 – 1 giờ 5 phút

= 1,5 giờ - 1 giờ 5 phút

= 1 giờ 30 phút - 1 giờ 5 phút

= 25 phút.

b)  $33,08 - (5,2 + 2,5) : 2,5$

=  $33,08 - 7,7 : 2,5$

=  $33,08 - 15,4 = 17,68$

### Hoạt động 2: Nháp

**Bài 2: Điền dấu >, <, =**

a)  $25,789\text{dm}^3 > 25780\text{cm}^3$

b)  $12,36\text{m}^3 = 12360\text{dm}^3$

c)  $5,034\text{dm}^3 < 58340\text{cm}^3$

d)  $65,782\text{dm}^3 > 65780\text{cm}^3$

### Hoạt động 3: Làm vở

**Bài 3: Một khối kim loại lập phương có cạnh là 0,75m. Mỗi đề-xi-mét khối kim loại đó cân nặng 15kg. Hỏi khối kim loại đó cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?**

#### Bài giải

Đổi  $0,75\text{m} = 7,5\text{dm}$

Thể tích khối kim loại là:

$$7,5 \times 7,5 \times 7,5 = 421,875 (\text{dm}^3)$$

Khối kim loại đó cân nặng là:

$$15 \times 421,875 = 6328,125 (\text{kg})$$

Đáp số:  $6328,125 (\text{kg})$

**Bài 4: Một bể cá hình hộp chữ nhật bằng kính có chiều dài 6m, chiều rộng 4 m và chiều cao 9 m.**

**a) Tính diện tích kính để làm bể cá.**

**b) Biết 80% thể tích của bể chứa nước. Tính thể tích nước chứa trong bể nước đó.**

#### Bài giải

Diện tích kính xung quanh của bể cá là:

$$(6 + 4) \times 2 \times 9 = 180 (\text{m}^2)$$

Diện tích kính 1 mặt đáy của bể cá là:

$$6 \times 4 = 24 (\text{m}^2)$$

Diện tích kính để làm bể cá là:

$$180 + 24 = 204 (\text{m}^2)$$

b) Thể tích của bể nước đó là:

$$6 \times 4 \times 9 = 216 (\text{m}^3)$$

Thể tích nước chứa trong bể nước đó là:

$$216 : 100 \times 80 = 172,8 \text{ m}^3 = 172800 \text{ dm}^3 = 172800 \text{ lít}$$

Đáp số: a)  $204 \text{ m}^2$

b)  $172800 \text{ lít}$



Thứ sáu, ngày 3 tháng 5 năm 2024

**SINH HOẠT CHỦ NHIỆM**  
**CHỦ ĐIỂM: TỰ HÀO ĐỘI VIÊN**

**I. MỤC TIÊU:**

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 33. *Hiểu về ý nghĩa và ghi nhớ các ngày lễ trong tháng, hiểu được ý nghĩa ngày 1/5*
- Nêu được những truyền thống tốt đẹp của dân tộc. *Có hành động thể hiện sự ghi nhớ công ơn với ông cha ta.*
- Giáo dục HS sự tự hào về dân tộc. *Giáo dục về truyền thống yêu và tự hào về dân tộc.*
- \* **GDBĐKH:** Không xả rác, không xâm phạm cảnh quan thiên nhiên của các di tích.
- **Chủ điểm HĐNGLL:** “*Mừng non sông thống nhất*”

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:****A. HĐNGLL: Mừng non sông thống nhất**

Duy trì tốt phong trào xanh – sạch – đẹp, trang trí cây xanh tạo cảnh quang sư phạm

\* **GDBĐKH:** Không xả rác, không xâm phạm cảnh quan thiên nhiên của các di tích.

GV cho HS một số tình huống để các em phân vai diễn trong tổ và giải quyết tình huống:

+ **Tình huống 1:** *Cô Tổng phụ trách Đội tổ chức cho các em viếng và thắp nhang tại Đền Bình Nhâm. Khi tới Đền, em thấy một số bạn ngồi ăn sáng trước đền, sau đó vứt rác tại chỗ ngồi, không bỏ vào thùng rác. Em sẽ làm gì?*

+ **Tình huống 2:** *Khi đến các di tích lịch sử của địa phương như: Đền Bình Nhâm, Chiến khu Thuận An Hòa...Em thấy một số bạn hái hoa, bẻ cành, vẽ bần lên hiện vật,...lúc đó em sẽ làm gì?*

\* **GDBĐKH:** *Khi các em đến các di tích cần biết giữ gìn vệ sinh, không xả rác bừa bãi, không ngắt hoa, bẻ cành, không chạm vào hiện vật, giảm các khí phát thải để giữ gìn cảnh quan thiên nhiên chung, đó cũng là 1 hành động góp phần giảm các nguyên nhân gây BĐKH.*

**B. SHTT****1. Sơ kết hoạt động tuần 33:**

❖ **Những việc đã làm được:**

- Tự quản lớp tốt
- Không còn HS đi trễ
- Thực hiện việc dạy tiết Linh hoạt theo đúng yêu cầu.
- Lớp tự quản tốt, trật tự nghe giảng.

❖ **Tồn tại:**

- Nề nếp trật tự chưa tốt: 1 số HS mất trật tự: .....
- Chưa chăm ngoan, tự giác học tập: .....

❖ **Tuyên dương:**

- Học tập: .....

❖ **Nhắc nhở:**

- Tự giác ôn tập tại nhà các môn KH, LS, ĐL. Toán, TV
- Đi học đều, đầy đủ, đúng giờ.

**2. Kế hoạch tuần 34:**

- Khảo bài cho HS các môn: KH, LS, ĐL
- Ôn tập các môn thật tốt

- Tiếp tục nhắc nhở về nề nếp, vệ sinh lớp học, cá nhân
- Nhắc nhở việc xếp hàng ngay ngắn, trật tự để học các môn chuyên trách.
- HS được phụ đạo trong các giờ học.

**3. BIÊN PHÁP:**

- Nhắc nhở HS trong việc chấn chỉnh tác phong, nề nếp học tập, rèn luyện.
- Thường xuyên gọi HS lên bảng làm và sửa bài để nắm được tình hình học tập của các em.
- Truy bài và ôn tập các môn để chuẩn bị thi HKII
- Tiếp tục thực hiện “Đôi bạn cùng tiến”

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 05 tháng 05 năm 2024*

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Thanh Hải**

**LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 34**

( Ngày 06/5 đến ngày 10/5/2024)

THỨ	TIẾT	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	KN S	GD MT	GD NL	BĐ KH
Hai 06/5	1	34	Chào cờ	Tuần 34				
	2	67	Tập đọc	<b>TH Quyền con người: Quyền được học tập, vui chơi, giải trí.</b> Lớp học trên đường				
	3	166	Toán	Luyện tập				
	4	34	Đạo đức	Dành cho địa phương				
	5	133	Tiếng Anh	Review and the final test				
	6	34	Lịch sử	Ôn tập				
	7		LT Toán	Ôn tập một số dạng toán đã học				
	8	67	Tin học	Ôn tập học kì II				
Ba 07/5	1	34	Chính tả	Nhớ - ghi: Sang năm con lên bảy				
	2	167	Toán	Luyện tập				
	3	65	LTVC	MRVT: Trẻ em				
	4	67	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường không khí và nước	X	X	X	X
	5	134	Tiếng Anh	Review and the final test				
	6	67	Thê dục	Trò chơi: “Nhảy ô tiếp sức” và “Dẫn bóng”				
	7		LT Tiếng Việt	MRVT: Trẻ em. Ôn tập về dấu câu (Dấu gạch ngang)				
	8		LTVC	Ôn tập về dấu câu				
Tur 08/5	1	67	Tập làm văn	Trả bài văn tả cảnh				
	2	168	Toán	Ôn tập về biểu đồ				
	3	135	Tiếng Anh	Review and the final test				

	4	68	Tập đọc	Nếu trái đất thiếu trẻ con				
	5	34	Mĩ thuật	Xem tranh “Bác Hồ đi công tác”				
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở HĐTN: Chuẩn bị cho lớp 6				
	7		LT Toán	Ôn tập về biểu đồ				
	8		LT Tiếng Việt	Rèn viết hoa nhóm chữ: P, Ô, Ơ, Q				
Năm 09/5	1	68	LTVC	Ôn tập về dấu câu ( Dấu gạch ngang)				
	2	169	Toán	Luyện tập chung				
	3	68	Khoa học	Tác động của con người đến môi trường không khí và nước (tiếp)	X	X	X	X
	4	34	Kĩ thuật	Lắp ghép mô hình tự chọn (tiết 2)				
	5	34	Âm nhạc	Ôn tập 2 bài hát: Em vẫn nhớ trường xưa, Dàn đồng ca mùa hạ. Ôn tập: TĐN số 8				
	6		LTVC	Ôn tập về dấu câu ( Dấu gạch ngang)				
	7	136	Tiếng Anh	Review and the final test				
	8		Ôn toán	Luyện tập chung				
	9		KNS GAIA	Team building trong lớp HKII				
Sáu 10/5	1	68	Tập làm văn	Trả bài văn tả người				
	2	170	Toán	Luyện tập chung				
	3	34	Kể chuyện	Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia				
	4	34	Địa lí	Ôn tập cuối năm				
	5	68	Tin học	Ôn tập học kì II				
	6	68	Thể dục	Trò chơi: “Nhảy đúng nhảy nhanh” và “Ai kéo khỏe”				
	7		Năng khiếu					
	8	34	SHTT	Tuần 34				

Thứ hai, ngày 6 tháng 5 năm 2024

-----  
Toán**ÔN TẬP MỘT SỐ DẠNG TOÁN ĐÃ HỌC****I. MỤC TIÊU:**

- Biết một số dạng toán đã học.
- Biết giải bài toán có liên quan đến tìm số trung bình cộng, tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- Yêu thích môn học.

**II. Các hoạt động dạy học****Hoạt động 1: Nêu miệng****Bài 1: Tìm số trung bình cộng của dãy số sau : 5,9,13,....., 25**

Bài giải

Số số hạng của dãy số trên là:

$$(25 - 5) : 4 + 1 = 6 \text{ (số)}$$

Tổng của các số hạng trên là:

$$(25 + 5) \times 6 : 2 = 90$$

Trung bình cộng của dãy số là:

$$90 : 6 = 15.$$

**Hoạt động 2: Làm vở****Bài 2: Với 12kg trái cây, bà tôi là được 32 lọ mứt. Tính xem nếu bà tôi muốn làm thêm 28 lọ nữa thì phải mua thêm bao nhiêu ki-lô- gam trái cây ?**

Bài giải

Số ki-lô-gam trái cây cần dùng để làm 1 lọ mứt là:

$$12 : 32 = 0,375 \text{ (kg)}$$

Số ki-lô-gam trái cây cần mua thêm để làm thêm 28 lọ là:

$$0,375 \times 28 = 10,5 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 10,5 kg.

**Bài 3: Miếng đất hình thang của chú Tư có diện tích 4675m<sup>2</sup> và chiều cao 55m . Tính độ****dài mỗi đáy, biết đáy bé bằng  $\frac{3}{5}$  đáy lớn .**

Bài giải

Tổng độ dài hai đáy là:

$$4675 \times 2 : 55 = 170 \text{ (m)}$$

Độ dài đáy bé là:

$$170 : (3 + 5) \times 3 = 63,75 \text{ (m)}$$

Độ dài đáy lớn là:

$$170 - 63,75 = 106,25 \text{ (m)}$$

Đáp số: 63,75m; 106,25m.

**Bài 4: Có 320 quyển sách xếp vào 2 ngăn, nếu lấy từ ngăn thứ nhất chuyển sang ngăn thứ hai 65 quyển thì ngăn thứ hai nhiều hơn ngăn thứ nhất 34 quyển sách. Hỏi lúc đầu mỗi ngăn chứa bao nhiêu quyển sách ?**

Bài giải

Số quyển sách ngăn thứ nhất lúc sau là:

$$(320 - 34) : 2 = 143 \text{ (quyển)}$$

Số quyển sách ngăn thứ hai lúc sau là:

$$(320 + 34) : 2 = 177 \text{ (quyển)}$$

Số quyển sách ngăn thứ nhất lúc đầu có là:

$$143 + 65 = 208 \text{ (quyển)}$$

Số quyển sách ngăn thứ hai lúc đầu có là:

$$177 - 65 = 112 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 208 quyển, 112 quyển

### Hoạt động 3: Nháp

**Bài 5: Đố ? Viết số thích hợp vào chỗ chấm :**

Bốn ô tô chuyển lương thực về kho. Ô tô I chuyển được 21 tấn, ô tô II chuyển được 17 tấn, ô tô III chuyển được số lương thực bằng số trung bình cộng của ô tô I và ô tô II. Ô tô IV chuyển được số lương thực kém số trung bình cộng của cả 4 ô tô là 3 tấn.

Vậy ô tô IV chuyển được **15** tấn lương thực.

**Bài 6: Đố? Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

a) Cho hai phân số có tổng bằng  $\frac{38}{45}$  và tỉ số của chúng bằng  $\frac{9}{10}$ . Tìm hai phân số đã cho.

Hai phân số đã cho là:  $\frac{2}{5}; \frac{4}{9}$

b) Hiệu hai số bằng 0,6. Nếu đem số nhỏ chia cho số lớn thì cũng bằng 0,6. Tìm hai số đó.

Hai số đó là: **0,9 ; 1,5**

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 7 tháng 5 năm 2024

Luyện từ và câu

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRẺ EM****ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU (DẤU GẠCH NGANG)****I. MỤC TIÊU:**

- Biết và hiểu thêm một số từ ngữ về trẻ em.
- Hiểu được tác dụng của dấu gạch ngang.

**II. Các hoạt động dạy học****Hoạt động 1: Nêu miệng****1. Điền từ đồng nghĩa với từ *trẻ em* vào chỗ chấm thích hợp:**

trẻ em

con nít

thiếu nhi

lũ trẻ

trẻ thơ

nhóc con

Trong cái nắng cháy da, **trẻ em** trên Đảo Bé chỉ khao khát có được một can nước ngọt, có đưa thích một cục đá lạnh để nhai cho đỡ thèm. Còn phần lớn thì chúng nhảy tồm xuống biển nô đùa, **lũ trẻ** bơi nhanh như rái cá, vẫy vùng giữa những đụn sóng.

Trên cầu cảng, một chú bé đen nhẻm, đứng lom khom chuẩn bị nhảy xuống, hất mặt hỏi thẳng bé độ lên năm:

- Bơi chứ **nhóc con** ?

Quả thật, ở đây chưa biết chạy là đã biết bơi. Biển chính là sân chơi **thiếu nhi** của chúng. Cái mặn mòi của biển cả dường như thấm vào làn da **con nít**, nó thấm vào trong cả nụ cười hồn nhiên, trẻ thơ của chúng.

**2. Cho biết tác dụng của dấu gạch trong các đoạn văn sau:**

a. Thấy đàn Ba Khía vui chơi, có Thòi Lòi nói:

- Chào các bạn Ba Khía.

b. Bi lo lắng nhìn mẹ. “Mẹ đau đầu quá, Bi ơi!” – Mẹ nói.

c. Mắt nó rạng rỡ, cười tươi:

- Cảm ơn ông mặt trời.

d. Thầy Tuấn – giám thị - bước vào phòng và đánh số báo danh lên bàn học.

e. Cách giữ bình tĩnh khi làm bài:

- Hít thở sâu;

- Làm các bài dễ trước.

g. Cảm ơn các cậu – Hà nói – Các cậu đã giúp tớ rất nhiều.

h. - Lát nữa đất ghé ra ngã ba rồi gọi thằng cu. Các cùng đi với nhé!

- Vâng.

i. Để tập trung khi học trên lớp, em phải:

- Ngồi học đúng tư thế;

- Chăm chú nghe thầy cô giảng bài;

- Ghi chép, làm bài tập đầy đủ;



- Hăng hái phát biểu ý kiến.

k. Các thực phẩm có nhiều vi-ta-min A là:

- Gan;
- Cá;
- Sữa...

Tác dụng của dấu gạch ngang	Câu
Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.	a, c, h
Đánh dấu phần chú thích trong câu.	b, d, g
Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê	e, i, k

## Hoạt động 2: Vở

**3. Viết một đoạn văn từ 5 đến 7 câu về chủ đề *Trẻ em vui chơi*, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang.**

### Gợi ý:

Chơi chuyền - một trò chơi rất đơn giản và thu hút nhiều bạn gái lớp em. Chúng em thường rủ nhau chơi vào giờ ra chơi. Chỉ cần hai đến ba người, một bó que nhỏ, thường là 10 chiếc và một quả banh nhỏ khoảng bằng quả cà chua. Khi chơi, chúng em tung quả banh lên và nhặt từng que trước khi tóm lấy quả banh. Trong lúc chơi, bạn nào làm rơi banh thì mất lượt và chuyền cho bạn khác chơi. Đây là một trò chơi rất thú vị, giúp chúng em thư giãn và có những tiếng cười giòn tan sau giờ học căng thẳng.

- Nhận xét tiết học

## Luyện từ và câu Ôn tập

### I. MỤC TIÊU:

- Tìm được ví dụ câu ( theo bảng tổng kết) để nắm vững các kiểu cấu tạo câu đã học.
- Biết tạo lập được câu ghép qua việc hoàn chỉnh các vế câu.
- Củng cố kiến thức về các biện pháp liên kết câu. Biết dùng các từ ngữ thích hợp để liên kết câu.

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

**Hoạt động 1** Bài tập 1: Nêu miệng

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

**Dựa theo nghĩa của tiếng quyền, em hãy xếp các từ cho trong ngoặc đơn thành hai nhóm :**

Đáp án

a) Quyền là những điều mà pháp luật hoặc xã hội công nhận cho được hưởng, được làm, được đòi hỏi: quyền lợi, nhân quyền.

b) Quyền là những điều do có địa vị hay chức vụ mà được làm: quyền hạn, quyền hành, quyền lực, thẩm quyền.

**Hoạt động 2** Bài tập 2: Nhóm đôi

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi.

**Trong các từ cho dưới đây, những từ nào đồng nghĩa với bốn phạm ?**

nghĩa vụ, nhiệm vụ, chức vụ, chức năng, chức trách, trách nhiệm, phận sự, địa phận.

Từ đồng nghĩa với bốn phạm là: nghĩa vụ, nhiệm vụ, trách nhiệm, phận sự.

**Hoạt động 3** Bài tập 3: Nêu miệng

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

**Đọc lại Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi và trả lời câu hỏi :**

*Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào*

*Học tập tốt, lao động tốt*

*Đoàn kết tốt, kỉ luật tốt*

*Giữ gìn vệ sinh thật tốt*

*Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm.*

a) Năm điều Bác Hồ dạy nói về bốn phạm của thiếu nhi.

b) Lời Bác dạy thiếu nhi đã trở thành những qui định được nêu trong điều 21 của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

**Hoạt động 4** Bài tập 4: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV cho HS làm vở

**Viết một đoạn văn khoảng 5 câu trình bày suy nghĩ của em về nhân vật Út Vịnh trong bài tập đọc em đã học ở tuần 32.**

Tuy còn nhỏ nhưng Út Vịnh đã có ý thức trách nhiệm của một công dân. Vịnh không những thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an toàn đường sắt mà còn thuyết phục được Sơn không chơi đại thả điều trên đường tàu. Đặc biệt hơn nữa, Vịnh đã dũng cảm cứu sống một em nhỏ. Hành động đó của Vịnh rất đáng khâm phục. Là học sinh, chúng ta nên học tập theo Vịnh.

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ tư, ngày 8 tháng 5 năm 2024

**MĨ THUẬT**

**CHỦ ĐỀ 13: XEM TRANH “ BÁC HỒ ĐI CÔNG TÁC”**

**Tiết 1: Xem tranh, mô phỏng tranh**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS biết sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động mỹ thuật của họa sĩ Nguyễn Thụ.
- HS nêu được hình ảnh, màu sắc, nội dung và cảm nhận của bản thân đối với bức tranh “Bác Hồ đi công tác”.
- HS thể hiện được bức tranh về Bác Hồ hoặc mô phỏng lại nội dung của tác phẩm được xem.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

**\* Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5, một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Tranh “Bác Hồ đi công tác” và một tranh khác của họa sĩ Nguyễn Thụ.
- Hình minh họa cách vẽ, tạo sản phẩm mô phỏng theo tranh mẫu.

**\* Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5, sưu tầm một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học vẽ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo dán, kéo, các vật tìm được...

**2. Quy trình thực hiện:**

- Sử dụng quy trình: Vẽ cùng nhau\_ Tạo hình ba chiều\_ Liên kết HS với tác phẩm.

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bắt nhịp cho HS hát một bài hát về Bác Hồ, có thể bổ sung nhạc cho sinh động.</li> <li>- GV nhận xét, giới thiệu chủ đề.</li> </ul> <p><b>2. HOẠT ĐỘNG 1: TÌM HIỂU</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS nắm được một số thông tin cơ bản về tiểu sử của họa sĩ Nguyễn Thụ và biết được tên một số tác phẩm mỹ thuật của ông.</li> <li>+ HS hiểu và nắm được nội dung bức tranh: Bác Hồ đi công tác qua hình ảnh và màu sắc của bức tranh.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp hát theo bắt nhịp của GV bài hát: “Đề qua em mơ gặp Bác Hồ”.</li> <li>- Lắng nghe, mở bài học</li> <li>- Nắm được một số thông tin cơ bản về tiểu sử của họa sĩ Nguyễn Thụ và tên một số tác phẩm mỹ thuật của ông.</li> <li>- Nắm được nội dung bức tranh: Bác Hồ đi công tác.</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> </ul>

<p>- Tổ chức HS hoạt động theo nhóm.</p> <p><b>* Tìm hiểu vài nét về họa sĩ Nguyễn Thụ:</b></p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm hiểu, nắm được vài nét sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp của họa sĩ Nguyễn Thụ:</p> <p>+ Tiểu sử của họa sĩ.</p> <p>+ Sự nghiệp và phong cách sáng tác.</p> <p>- GV tóm tắt:</p> <p>+ Họa sĩ Nguyễn Thụ sinh ngày 12/12/1930, ở xã Đắc Sở, huyện Hoài Đức, Hà Nội.</p> <p>+ Ông tham gia bộ đội, chuyên vẽ báo, tranh tuyên truyền...</p> <p>+ Ông là một trong những họa sĩ đầu tiên phát triển tranh lụa Việt Nam.</p> <p>+ Tranh của ông có hình ảnh và bố cục đơn giản, màu sắc nhẹ nhàng.</p> <p>+ Năm 2001, ông được trao tặng giải thưởng Nhà nước về Văn học - Nghệ thuật.</p> <p><b>* Xem tranh “Bác Hồ đi công tác”:</b></p> <p>- Yêu cầu HS quan sát tranh mẫu trong hình 13.1 và thảo luận theo câu hỏi gợi mở của GV để tìm hiểu về nội dung, hình ảnh, màu sắc, chất liệu của bức tranh.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc những thông tin trong sách học Mỹ thuật 5 về bức tranh.</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát để tham khảo một số tác phẩm tiêu biểu khác của họa sĩ Nguyễn Thụ.</p> <p><b>3. HOẠT ĐỘNG 2: CÁCH THỰC HIỆN</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <p>+ HS hiểu yêu cầu của hoạt động và nắm được một số hình thức cũng như chất liệu có thể dùng để mô phỏng lại bức tranh.</p> <p>+ HS nắm được các bước thực hiện mô phỏng lại bức tranh vừa được xem.</p> <p>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</p> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình 13.3 để nắm được cách thực hiện và các bước tạo sản phẩm mô phỏng lại tranh “Bác Hồ đi công tác”.</p> <p>- GV tóm tắt cách tạo hình sản phẩm:</p> <p>+ Có nhiều hình thức và chất liệu để mô phỏng lại bức tranh “Bác Hồ đi công tác” như vẽ, xé, cắt dán tranh;</p>	<p>- Hoạt động nhóm</p> <p>- Thảo luận nhóm theo câu hỏi gợi mở của GV đưa ra, cử đại diện báo cáo.</p> <p>+ Năm sinh, quê quán...</p> <p>+ Những nét chính, cơ bản...</p> <p>- Lắng nghe, ghi nhớ</p> <p>+ Trước là Hà Tây cũ</p> <p>+ Các tác phẩm mang tính nghệ thuật và sự chiến đấu cao...</p> <p>+ Tranh vẽ trên chất liệu vải lụa mềm, mỏng màu sắc tươi sáng, nhẹ nhàng...</p> <p>+ Nhưng có tính nghệ thuật và ý nghĩa cao.</p> <p>+ Một giải thưởng rất vinh dự, ghi nhận công lao đóng góp vì Nghệ thuật.</p> <p>- Quan sát, thảo luận nhóm tìm hiểu về nội dung hình ảnh, màu sắc và chất liệu của tranh “Bác Hồ đi công tác”, báo cáo kết quả.</p> <p>- Đọc và ghi nhớ</p> <p>- Quan sát, tham khảo để thấy được vẻ đẹp trong tranh vẽ của họa sĩ Nguyễn Thụ.</p> <p>- Hiểu yêu cầu của hoạt động và nắm được một số hình thức, chất liệu có thể dùng để mô phỏng lại bức tranh.</p> <p>- Nắm được các bước thực hiện mô phỏng lại bức tranh mẫu.</p> <p>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</p> <p>- Quan sát, nhận ra cách thực hiện tạo sản phẩm mô phỏng lại bức tranh “Bác Hồ đi công tác”.</p> <p>- Lắng nghe, tiếp thu bài</p> <p>- Như tạo hình ba chiều bằng cách vẽ, xé dán kết</p>
---	---

<p>nặn kết hợp với các vật liệu khác...</p> <p>+ Thực hiện mô phỏng lại bức tranh theo các bước sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>. Tạo hình nhân vật chính.</li> <li>. Tạo hình bối cảnh, không gian.</li> <li>. Sắp đặt các nhân vật vào bối cảnh, thêm các chi tiết phụ để hoàn thành sản phẩm.</li> </ul> <p>- Cho HS tham khảo một số sản phẩm trong hình 13.4 để các em có thêm ý tưởng thực hiện mô phỏng lại tranh “Bác Hồ đi công tác”.</p> <p><b>4. HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS hiểu và nắm được công việc phải làm.</li> <li>+ HS hoàn thành được bài tập.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS mô phỏng lại tranh “Bác Hồ đi công tác” hoặc hình ảnh Bác Hồ bằng các hình thức, chất liệu theo ý thích.</li> <li>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn hình thức, chất liệu thực hiện mô phỏng lại bức tranh.</li> <li>- Quan sát, động viên HS hoàn thành sản phẩm.</li> </ul> <p><b>* Tóm tắt/ kết luận</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn nhận xét</li> </ul>	<p>hợp đất nặn, sỏi hoặc tạo hình bằng đất nặn, bìa cứng...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp thu, ghi nhớ</li> <li>- Hai chiều, ba chiều...</li> <li>- Cây cối, cỏ, đất, phong nền...</li> <li>- Theo ý thích</li> <li>- Quan sát, học tập, áp dụng vào cho sản phẩm của mình, nhóm mình.</li> <li>- Hiểu công việc của mình phải làm</li> <li>- Hoàn thành được bài tập trên lớp</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> <li>- Làm việc cá nhân hoặc nhóm theo sự sắp xếp của GV.</li> <li>- Thực hiện</li> <li>- Thực hành hoàn thiện sản phẩm của mình, nhóm mình trên lớp.</li> </ul> <p><b>* ghi nhớ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét bài của mình/ của bạn</li> </ul>
---	---

**\* Dặn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo dán, kéo, các vật tìm được...

-----

**Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

**KNS:** Kỹ năng ứng phó khi có bão, lũ lụt, sạt lở

**TNST:** Chuẩn bị cho lớp 6

-----

Toán

**ÔN TẬP VỀ BIỂU ĐỒ**

**I. MỤC TIÊU:**

- Biết một số dạng toán đã học.

- Biết giải bài toán có liên quan đến tìm số trung bình cộng, tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.
- Yêu thích môn học.

## II. Các hoạt động dạy học

### Hoạt động 1: Nêu miệng

**Bài 1: Tổng số học sinh của lớp Lan là 45 em. Số học sinh nam là 15 em. Tính tỉ số phần trăm giữa số học sinh nam và số học sinh nữ của lớp Lan.**

Bài giải

Số học sinh nữ của lớp Lan là:

$$45 - 15 = 30 \text{ (em)}$$

Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nam và số học sinh nữ của lớp Lan là:

$$15 : 30 = 50\%$$

Đáp số: 50%

### Hoạt động 2: Làm Vở

**Bài 2: Một người phải đi quãng đường dài 137km bằng xe lửa, ô tô và đi bộ. Người đó đi xe lửa trong 1 giờ 30 phút với vận tốc 68km/giờ, đi ô tô trong 45 phút với vận tốc 45km/giờ. Hỏi người đó phải đi bộ bao nhiêu ki-lô-mét?**

Bài giải

Đổi: 1 giờ 30 phút = 1,5 giờ

45 phút = 0,75 giờ

Quãng đường người đó đi xe lửa là:

$$68 \times 1,5 = 102 \text{ (km)}$$

Quãng đường người đó đi ô tô là:

$$45 \times 0,75 = 33,75 \text{ (km)}$$

Quãng đường người đó phải đi bộ là:

$$137 - (102 + 33,75) = 1,25 \text{ (km)}$$

Đáp số: 1,25 km.

**Bài 3: Một người đi xe đạp đuổi theo người đi bộ. Vận tốc người đi bộ là 4,5km/giờ. Vận tốc của người đi xe đạp là 15km/giờ. Lúc 2 giờ chiều hai người cách nhau 13650m. Hỏi hai người gặp nhau lúc mấy giờ?**

Bài giải

Đổi: 13650m = 13,65 km

Hiệu vận tốc của người đi xe đạp và người đi bộ là:

$$15 - 4,5 = 10,5 \text{ (km)}$$

Thời gian hai người gặp nhau là:

$$13,65 : 10,5 = 1,3 \text{ (giờ)}$$

Đáp số: 1,3 giờ.

### Hoạt động 3: Nháp

**Bài 4: Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào ô trống :**

Biểu đồ hình quạt bên cho biết kết quả xếp loại học lực của 1200 học sinh của một trường tiểu học như sau :

\*Học sinh đạt loại giỏi 387 học sinh.

S

\*Học sinh đạt loại khá 426 học sinh.

S

\*Học sinh đạt loại trung bình 360 học sinh.

Đ

\*Học sinh loại yếu 30 học sinh.

- Nhận xét tiết học

Tiếng Việt

**RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ: O, Ô, Ơ, Q**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS nhớ lại cách viết và viết đúng chữ hoa O, Ô, Ơ, Q.
- Rèn HS viết đẹp, đúng tốc độ, khoảng cách giữa các con chữ, từ và câu đúng.
- GDHS ý thức rèn chữ, giữ vở sạch đẹp.

**II. Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

Trước khi cho học sinh quan sát cách viết hoa các chữ O, Ô, Ơ, Q và nêu quy tắc cách viết

Ô

Ơ

Q

**Hoạt động 2: Viết vào vở**

**Quạt bà, quạt bố (Trích)**

Quạt của bà mát ít

Quạt của bà không xoay

Quạt của bà chậm lắm

Quạt của bà ... dùng tay

Quạt của bố mát nhiều

Quạt của bố xoay tít

Quạt của bố quay đều

Quạt của bố ... cầm phích.

Quạt bà thua quạt bố

Quạt bố hơn quạt bà

Nhưng mỗi khi cúp điện

Quạt bố đành lùi xa.

**Nguyễn Lâm Thắng**

- Nhận xét tiết học

-----



Thứ năm, ngày 9 tháng 5 năm 2024

-----  
**ÂM NHẠC**  
**BIỂU DIỄN BÀI HÁT.**

**1. Mục tiêu:**

**\*Yêu cầu cần đạt:**

- HS hát các bài hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc. Vỗ tay giậm chân theo nhịp điệu cơ thể.
- Trình bày bài hát theo nhóm, cá nhân.

**2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:**

- Năng lực đặc thù môn học: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp gõ đệm và vận động cơ thể theo nhạc .
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề.
- Biết chia sẻ ý kiến cá nhân,tích cực tham gia các hoạt động trong lớp, biết đánh giá và tự đánh giá kết quả học tập.

**II. Chuẩn bị của giáo viên**

- Đàn, nhạc cụ gõ thanh phách, song loan.

**III. Hoạt động dạy học**

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p><b>1. Hoạt động khởi động:</b></p> <p>-Nghe bài hát “Bốn mùa” vận động nhẹ nhàng theo nhạc.</p> <p><b>2. Hoạt động thực hành - luyện tập:</b></p> <p style="padding-left: 20px;"><b>2.1: Ôn tập bài hát: <i>Dàn đồng ca mùa hạ</i></b></p> <p>- HS hát kết hợp gõ đệm: đoạn 1 gõ đệm theo phách, đoạn 2 gõ với hai âm sắc</p> <p>- HS hát bằng cách hát nối tiếp, đồng ca kết hợp gõ đệm</p> <p>- HS hát kết hợp vận động theo nhạc.</p> <p>- Trình bày bài hát theo nhóm, hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc.</p> <p style="padding-left: 20px;"><b>2.2: Ôn tập bài hát: <i>Mùa hoa phượng nở</i></b></p> <p>- HS hát kết hợp gõ đệm theo nhịp.</p> <p>+ Từng tổ trình bày bài hát.</p> <p>+ Cá nhân trình bày bài hát.</p> <p>+ 2 – 3 HS làm mẫu</p> <p>+ Cả lớp tập hát kết hợp vận động theo nhạc.</p> <p>- Trình bày bài hát theo nhóm, hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc.</p> <p><b>3: Hoạt động vận dụng- sáng tạo</b></p>	<p>- HS ghi bài</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- 5, 6 HS trình bày</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- 4-5 HS trình bày</p> <p>- HS trình bày bài hát bằng cách hát có lĩnh xướng, đối đáp, đồng ca kết hợp gõ đệm</p> <p>- HS hát kết hợp vận động theo nhạc</p> <p>- HS chia sẻ hoạt động.</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- GV cho HS đánh giá, lựa chọn cách gõ hoặc vận động phù hợp</p>

<p>- Cho các nhóm thảo luận, tự thực hiện và lựa chọn nhạc cụ sử dụng gõ đệm cho bài.</p> <p>* <b>Củng cố:</b> Cho HS chia sẻ cảm xúc sau bài học (cảm xúc yêu thích hay không, sự hợp tác trong học tập...).</p>	<p>- HS trình bày</p> <p>-HS thảo luận.</p> <p>-HS thực hiện.</p>
---	---

-----

**Luyện từ và câu**  
**Ôn tập dấu câu( dấu gạch ngang)**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh ôn tập dấu gạch ngang
- GD hs yêu thích môn học

**II/ các hoạt động dạy-học****Hoạt động 1:**Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

**Bài 1: Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 4 và các ví dụ a,b,c, ở bài tập 1, em hãy ghi lại tác dụng của dấu gạch ngang bằng cách viết tiếp vào chỗ trống.**

**Dấu gạch ngang dùng để:**

- a)Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.
- b)Đánh dấu phần chú thích trong câu
- c) Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

**Hoạt động 2:**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

**2. Đọc mẫu chuyện Cái bếp lò, ghi tác dụng của dấu gạch ngang trong từng trường hợp dưới đây.**

- a. - Chào bác - Em bé nói với tôi.
- Cháu đi đâu vậy? - Tôi hỏi em.

\* **Tác dụng của dấu gạch ngang trong trường hợp này là:**

+ **Dấu gạch ngang đặt đầu dòng dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong cuộc đối thoại.**

+ **Dấu gạch ngang trong dòng lời đối thoại dùng đánh dấu phần chú thích trong câu.**

- b. - Thưa bác, cháu đi học.
- Sáng nay rét lắm. Thế mà cháu vẫn đi à?
- Thưa bác, vâng. Rét lắm, mà nhà cháu... rét công cả người.
- Nhà cháu không có than ủ ư?

- Thừa bác, than đắt lắm.
  - Cháu thích đi học lắm phải không? Cháu yêu trường chứ?
  - Thừa bác, vâng... Cháu yêu thầy giáo lắm... Thầy có cả một cái bếp lò.
- Các dấu gạch ngang trên đây dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong một đoạn liệt kê.

### Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

**Em hãy chép lại đoạn in nghiêng trong câu chuyện dưới đây vào vở học, không dùng dấu ngoặc kép mà dùng dấu gạch ngang để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại.**

#### Búp Bê và Dế Mèn

Búp Bê làm rất nhiều việc: quét nhà, rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe tiếng hát.

Búp Bê hỏi:

- **Ai hát đây?**

Có tiếng trả lời:

- **Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.**

Búp Bê nói:

- **Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn đã làm tôi hết mệt.**

Theo Nguyễn Kiên

- Nhận xét tiết học

---

### ÔN TẬP TOÁN LUYỆN TẬP CHUNG

#### I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS củng cố các phép tính với số đo thời gian.
- Giải bài toán về chuyển động đều.
- HS yêu thích và hứng thú học môn Toán.

#### II. Các hoạt động dạy học

##### Hoạt động 1: Bảng con

##### Bài 1: Tính:

a)  $3 \text{ ngày } 20 \text{ giờ} + 2 \text{ ngày } 9 \text{ giờ}$   
 $= 5 \text{ ngày } 29 \text{ giờ}$  hay  $6 \text{ ngày } 5 \text{ giờ}$

b)  $26 \text{ phút } 16 \text{ giây} : 4$

= 6 phút 34 giây

**Hoạt động 2: Nháp****Bài 2: Điền vào chỗ chấm.**

$$1,02 \text{ m}^3 = 1020 \text{ dm}^3$$

$$3 \text{ giờ } 18 \text{ phút} = 198 \text{ phút}$$

$$8 \text{ dm}^3 \text{ } 135 \text{ cm}^3 = 8,135 \text{ dm}^3$$

$$4 \text{ năm } 3 \text{ tháng} = 51 \text{ tháng}$$

**Hoạt động 3: Làm vở**

**Bài 3: Một ô tô đi từ tỉnh A lúc 7 giờ 30 phút và đến tỉnh B lúc 11 giờ 45 phút. Ô tô đi với vận tốc 52,5 km/giờ và nghỉ dọc đường mất 15 phút. Tính độ dài quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B.**

Bài giải

Thời gian ô tô đi từ tỉnh A đến tỉnh B

$$11 \text{ giờ } 45 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 4 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$$

Thời gian ô tô thực chạy trên cả quãng đường là:

$$4 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 15 \text{ phút} = 4 \text{ giờ}$$

Độ dài quãng đường từ tỉnh A đến tỉnh B

$$52,5 \times 4 = 210 \text{ (km)}$$

Đáp số: 210 km

**Bài 4: Tỉnh A cách tỉnh B 70km. Lúc 7 giờ 15 phút, một xe máy đi từ tỉnh A với vận tốc 40km/giờ. Biết dọc đường nghỉ mất 30 phút. Hỏi xe máy đến B lúc mấy giờ?**

Bài giải

Thời gian xe máy đi từ tỉnh A đến tỉnh B là:

$$70 : 40 = 1,75 \text{ giờ}$$

$$\text{Đổi } 1,75 \text{ giờ} = 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$$

Xe máy đến B lúc:

$$7 \text{ giờ } 15 \text{ phút} + 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút} + 30 \text{ phút} = 9 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$$

Đáp số: 9 giờ 30 phút

- Nhận xét tiết học.

-----  
**KĨ NĂNG SỐNG**  
**TEAM BUILDING TRONG LỚP HKII**

Thứ sáu, ngày 10 tháng 5 năm 2024

**SINH HOẠT CHỦ NHIỆM**  
**CHỦ ĐIỂM: TỰ HÀO ĐỘI VIÊN**

**I. MỤC TIÊU:**

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 34. *Hiểu về ý nghĩa và ghi nhớ ngày chiến thắng Điện Biên Phủ*
- Nêu được những truyền thống tốt đẹp của dân tộc. *Có hành động thể hiện sự ghi nhớ công ơn của thế hệ sau*
- Giáo dục HS sự tự hào về dân tộc. *Giáo dục về truyền thống yêu và tự hào về dân tộc.*

**Chủ điểm HĐNGLL: Tự hào Đội viên**

\* **GDBĐKH: Biển có nhiều tài nguyên quý giá, biển cũng chính là bể chứa CO2 khổng lồ.**

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:**

**A. HĐNGLL: “.....”**

**Phát động thi đua cuối năm học tập đạt thành tích dâg Bác**

Cung cấp thông tin cho HS về ngày 7/5/1954:

Điện Biên Phủ là một thung lũng lòng chảo rộng lớn ở phía Tây vùng rừng núi phía Bắc. Đây là một căn cứ quân sự rất thuận lợi. Thực dân pháp đã lấy căn cứ này chiến lược cơ động.

Trong chiến dịch Thu Đông năm 1953 – 1954, lực lượng địch tại tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bao gồm 17 tiểu đoàn bộ binh và lính dù, 3 tiểu đoàn công binh, 1 đại đội xe tăng, 1 đại đội xe vận tải có khoảng 200 chiếc và một phi đội không quân thường trực 14 chiếc. Số quân lính địch là 16.200 tên, chúng bố trí 49 cứ điểm thành 8 cụm, mỗi cụm là một hệ thống hỏa lực nhiều tầng. 8 cụm cứ điểm chia làm 3 phân khu, phân khu trung tâm gồm 2/3 lực lượng ở ngay giữa Mườn Thanh. Sau 5 ngày chiến đấu ta đã tiêu diệt gọn 2 cứ điểm kiên cố vào bậc nhất là Him Lam và Độc Lập, sau đó làm tan rã thêm 1 tiểu đoàn địch và tiêu diệt tiểu đoàn Bản Kéo, ta diệt và bắt sống 2.000 tên địch, 26 máy bay bị phá hủy, mở thông cửa vào trung tâm tập đoàn cứ điểm, uy hiếp sân bay Mường Thanh.

17h30 ngày 30/04/1954, ta mở đợt tấn công thứ 2. Cuộc chiến trên đồi A1 diễn ra hết sức gay go, ác liệt. Hai bên giằng co từng tấc đất. Đến ngày 04/04 mỗi bên chiếm giữ 1 nửa đồi A1.

Đánh vào khu Đông ta diệt 2.500 tên địch, chiếm lĩnh phần lớn các cao điểm. Quân đội viễn chinh Pháp đã tập trung hầu hết máy bay chiến đấu, máy bay vận tải ở Đông Dương cho mặt trận. Đế quốc Mỹ Chi viện cho thực dân Pháp gần 100 máy bay oanh tạc chiến đấu và gần 50 máy bay vận tải đồng thời tổ chức diễn tập “đồ bộ ào ạt vào Đông Dương”.

Đêm 01/05/1954 ta mở đợt tấn công thứ 3, quân ta đánh chiếm các cứ điểm còn lại phía Đông và phía Tây, bẻ gãy cuộc phản kích của địch. Đêm 3/5/1954, bộ đội ta chỉ cách sở chỉ huy của địch 300m.

17h30 ngày 7/5/1954, những trận pháo kích của bộ đội ta nhắm thẳng vào sở chỉ huy địch. Tướng Đờ-cat-to-ri và toàn bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm của địch bị bắt sống. Gần 1 vạn quân địch nhảy ra khỏi hầm xin hàng. Đêm đó ta tấn công bắt sống toàn bộ quân địch ở phân khu Nam.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu cực kỳ anh dũng, chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ đã toàn thắng. Ta tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên địch, bắn rơi và phá hủy 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, kho xăng, đạn dược, quân trang quân dụng.

Chiến thắng Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi 9 năm kháng chiến chống Pháp xâm lược.

“Đã được ghi vào lịch sử như một Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa ở thế kỷ 20 và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công chói lọi, đột phá thành trì của hệ thống nô dịch thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc”

- Tô chức thi hái hoa dân chủ cho HS về thông tin vừa cung cấp (HS khi nghe phải ghi chép cẩn thận làm tư liệu)

\* **GDBĐKH: Biển có nhiều tài nguyên quý giá, biển cũng chính là bể chứa CO2 khổng lồ.**

+ **Em hãy kể tên những tài nguyên quý giá ở biển mà em biết?** (tài nguyên sinh vật, Tài nguyên khoáng sản, Tài nguyên năng lượng...)

+ **Các em hiểu như thế nào về khí CO2?** (CO2 là loại khí chính sinh ra từ hoạt động công nghiệp, đốt rừng... Theo các nhà khoa học, nó có tiềm năng rất lớn gây hiệu ứng nhà kính, làm biến đổi khí hậu toàn cầu, Loại khí này có thể hoà tan vào nước biển)

+ **Ngoài những tài nguyên quý giá trên, biển còn là 1 bể chứa CO2 khổng lồ, em hiểu như thế nào?** (Loại khí này có thể hoà tan vào nước biển, CO2 có thể hoà tan vào nước biển mà không thoát trở lại bầu khí quyển,...)

\* **Kết luận GDBĐKH: Biển có nhiều tài nguyên quý giá, biển cũng chính là bể chứa CO2 khổng lồ. CO2 có thể hoà tan vào nước biển mà không thoát trở lại bầu khí quyển, làm giảm lượng khí CO2 trong môi trường tự nhiên, giảm thiểu khí phát thải, hạn chế các nguyên nhân gây BĐKH.**

## **B. SHTT**

### **1. Sơ kết hoạt động tuần 34:**

#### ❖ **Những việc đã làm được:**

- Lớp tự quản tốt, trật tự nghe giảng.
- Đã tiến hành ôn thi các môn học.
- Không còn HS đi trễ
- Tiếp tục thực hiện chia nhóm phụ đạo, bồi dưỡng HS

#### ❖ **Tồn tại:**

- Một số HS chưa tích cực trong việc ôn tập chuẩn bị kì kiểm tra:.....

#### ❖ **Tuyên dương:**

- Học tập: .....

#### ❖ **Nhắc nhở:**

- Tự giác ôn tập tại nhà các môn KH, LS, ĐL. Toán, TV
- Đi học đều, đầy đủ, đúng giờ.

### **2. Kế hoạch tuần 35:**

- Nhắc nhở ý thức học tập chuẩn bị cho kì thi
- Khảo bài cho HS các môn: KH, LS, ĐL, TV, Toán
- Ôn tập các môn thật tốt
- Tiếp tục nhắc nhở về nề nếp, vệ sinh lớp học, cá nhân

### **3. BIỆN PHÁP:**

- Nhắc nhở HS trong việc chấn chỉnh tác phong, nề nếp học tập, rèn luyện.
- Thường xuyên gọi HS lên bảng làm và sửa bài để nắm được tình hình học tập của các em.
- Truy bài và ôn tập các môn để chuẩn bị thi HKII
- Tiếp tục thực hiện “Đôi bạn cùng tiến”

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 05 tháng 05 năm 2024*

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Thanh Hải**

## LỊCH BÁO GIẢNG BUỔI SÁNG TUẦN 35

( Ngày 13/5 đến ngày 17/5/2024)

THỨ	TIẾT	TIẾT PPCT	MÔN	BÀI DẠY	KN S	GD MT	GD NL	BĐ KH
Hai 13/5	1	35	Chào cờ	Tuần 35				
	2	69	Tập đọc	Ôn tập cuối HK2 tiết 1				
	3	171	Toán	Luyện tập chung				
	4	35	Đạo đức	Dành cho địa phương				
	5	137	Tiếng Anh	Review and the final test				
	6	35	Lịch sử	Kiểm tra cuối HK2				
	7		LT Toán	Luyện tập chung				
	8	69	Tin học	Kiểm tra học kì II				
Ba 14/5	1	35	Chính tả	Ôn tập cuối HK2 tiết 6				
	2	172	Toán	Luyện tập chung				
	3	69	LTVC	Ôn tập cuối HK2 tiết 2				
	4	69	Khoa học	Ôn tập: Môi trường và tài nguyên thiên nhiên				
	5	138	Tiếng Anh	Review and the final test				
	6	69	Thể dục	Trò chơi “Lò cò tiếp sức” và “Lăn bóng bằng tay”				
	7		LT Tiếng Việt	Luyện tập tổng hợp				
	8		LTVC	Ôn tập cuối HK2				
Tư 15/5	1	69	Tập làm văn	Ôn tập cuối HK2 tiết 4				
	2	173	Toán	Luyện tập chung				
	3	139	Tiếng Anh	Review and the final test				
	4	70	Tập đọc	Ôn tập cuối HK2 tiết 3				



	5	35	Mĩ thuật	Xem tranh “Bác Hồ đi công tác”				
	6		NGLL	THKNS: Thực hành tự đánh giá bài 11, 12 HĐTN: Xây dựng sự tự tin trong môi trường mới. Em đã học và có thể làm những gì?				
	7		LT Toán	Giới thiệu các đề kiểm tra cuối HK2				
	8		LT Tiếng Việt	Ôn tập văn miêu tả (Tả con vật, tả người, tả cảnh)				
Năm 16/5	1	70	LTVC	Kiểm tra cuối HK2				
	2	174	Toán	Luyện tập chung				
	3	70	Khoa học	Ôn tập và kiểm tra cuối năm				
	4	35	Kĩ thuật	Lắp ghép mô hình tự chọn (tiết 3)				
	5	35	Âm nhạc	Tập biểu diễn bài hát				
	6		LTVC	Ôn tập cuối HK2				
	7	140	Tiếng Anh	Review and the final test				
	8		Ôn toán					
	9		KNS	Team building ngoài trời HKII				
Sáu 17/5	1	70	Tập làm văn	Kiểm tra cuối HK2				
	2	175	Toán	Kiểm tra cuối HK2				
	3	35	Kể chuyện	Ôn tập cuối HK2 tiết 5				
	4	35	Địa lí	Kiểm tra cuối HK2				
	5	70	Tin học	Kiểm tra học kì II				
	6	70	Thể dục	Tổng kết môn học				
	7		Năng khiếu					
	8	35	SHTT	Tuần 35				

Thứ hai, ngày 13 tháng 5 năm 2024

-----  
Toán

## TỔNG NHIỀU SỐ THẬP PHÂN

**I. MỤC TIÊU:-** Giúp HS củng cố các phép tính đã học, tính được giá trị của biểu thức, tính bằng cách thuận tiện và giải bài toán liên quan.

- Rèn học sinh tính nhanh, chính xác, nắm vững vận dụng tính chất giao hoán, kết hợp để tính nhanh.

- HS yêu thích và hứng thú học môn Toán.

### II. Các hoạt động dạy học

#### Hoạt động 1: bảng con

##### Bài 1: Tính giá trị của biểu thức:

$$a) 33,08 - (5,2 + 2,5) : 2,5$$

$$= 33,08 - 7,7 : 2,5$$

$$= 33,08 - 15,4 = 17,68$$

$$b) 10,5 \text{ giờ} : 7 - 1 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$$

$$= 1,5 \text{ giờ} - 1 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$$

$$= 1 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 1 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$$

$$= 5 \text{ phút.}$$

#### Hoạt động 2: PBT

##### Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$a) \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} = \left( \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{6} \right) + \frac{1}{5} = 1 + \frac{1}{5} = \frac{6}{5}$$

$$b) 57,52 \times 8,95 + 8,95 \times 42,48 = 8,95 \times (57,52 + 42,48) \\ = 8,95 \times 100 = 895$$

#### Hoạt động 3 : Làm vở

**Bài 3:** Một bể nước hình hộp chữ nhật có lòng bể dài 1,8 m; rộng 1,5 m và chiều cao bằng

$\frac{3}{4}$

chiều dài. Bể đã chứa sẵn nước với mực nước cao 0,3 m. Hỏi phải cho vào bể thêm bao nhiêu lít nước nữa thì bể mới đầy?

Bài giải:

Chiều cao của bể nước là:

$$1,8 \times \frac{3}{4} = 1,35 \text{ (m)}$$

Chiều cao của nước được cho thêm để bể đầy nước là:

$$1,35 - 0,3 = 1,05 \text{ (m)}$$

Số lít nước phải cho thêm vào để bể đầy nước là:

$$1,8 \times 1,5 \times 1,05 = 2,835 \text{ (m}^3\text{)} = 2835 \text{ l}$$

Đáp số: 2835 l nước.

**Bài 4:** Đường kính của một tấm bìa hình tròn bằng  $\frac{7}{12}$  cạnh đáy của một tấm bìa hình tam giác. Biết diện tích của tấm bìa hình tam giác  $132\text{cm}^2$  và chiều cao là  $5,5\text{cm}$ . Tính chu vi của tấm bìa hình tròn.

**Bài giải:**

Độ dài cạnh đáy của tấm bìa hình tam giác là:

$$132 \times 2 : 5,5 = 48 \text{ (cm)}$$

Chu vi của tấm bìa hình tròn là:

$$48 \times 3,14 = 150,72 \text{ (cm)}$$

Đáp số:  $150,72 \text{ cm}$ .

**Hoạt động 4: nêu miệng**

**Bài 5:** Đố? Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Một mảnh đất hình thang của ngoại em có diện tích  $3840 \text{ m}^2$  và chiều cao  $40 \text{ m}$ . Biết đáy bé

bằng  $\frac{3}{5}$  đáy lớn. Tính đáy bé, đáy lớn của mảnh đất ấy.

Đáy bé và đáy lớn của mảnh đất lần lượt là: **72 m; 120 m**.

b) Một xe đạp đi từ A đến B với vận tốc  $14\text{km/giờ}$ . Sau khi xe đạp đi được  $1 \text{ giờ } 30 \text{ phút}$  thì một xe ô tô bắt đầu đi từ B đến A với vận tốc  $41 \text{ km/ giờ}$  và gặp xe đạp sau  $2,4 \text{ giờ}$ . Tính quãng đường AB.

Quãng đường AB dài **153 km**

- Nhận xét tiết học

-----

Thứ ba, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Luyện từ và câu  
**LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**I. MỤC TIÊU:**

- Đọc – hiểu được bài “Tiền xu”.
- Sử dụng dấu câu thích hợp, xác định được các từ miêu tả về nam và nữ.
- Tích cực học tập.

**II. Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động 1: Nêu miệng**

Đọc câu chuyện “Tiền xu” trang 65 rồi làm các bài tập theo yêu cầu bên dưới.

**1. Cậu học sinh đứng lóng ngóng bên máy bán nước ngọt tự động để**

- A. tìm cách cho máy chấp nhận tờ tiền giấy.
- B. xếp hàng chờ đến lượt mình được mua.
- C. chờ bạn đi đổi tiền giấy ra tiền xu giúp mình.
- D. giúp các bạn khác mua nước ngọt.

**2. Các học sinh khác trêu chọc, châm biếm vì cậu học sinh đó**

- A. tỏ ra luống cuống, tay run bắn, mắt ngân nước.
- B. lo lắng, cầu cứu các bạn cùng lớp.
- C. có một hành động không tốt với các bạn cùng lớp.
- D. cố gắng làm một số việc vô ích, không bình thường.

**3. Bê-la giúp đỡ cậu ấy bằng cách**

- A. yêu cầu các bạn khác không trêu chọc, châm biếm cậu.
- B. đổi tiền giấy thành tiền xu, chỉ cho cậu chỗ bỏ tiền xu vào máy.
- C. giải thích với mọi người: cậu ấy ngờ nghệch như thế là do bệnh.
- D. đưa nước quả mà Bê-la đã mang theo để uống cho cậu ấy.

**4. Theo em, tác giả và mọi người đã học được bài học gì từ Bê-la?**

Sự thông cảm với tình huống của bạn, cách giúp đỡ bạn 1 cách chân thành của Bê-la.

**5. Dấu phẩy trong câu “Mùa hè, sông đỏ lựng phù sa với những cơn lũ dâng đầy.” có tác dụng ngăn cách:**

- A. trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ
- B. các bộ phận cùng chức vụ trong câu
- C. các vế trong câu ghép
- D. các từ cùng làm vị ngữ

**6. Câu nào dưới đây không cần dùng dấu hai chấm?**

- A. Cô bé lễ phép nói: “Chưa thầy, em muốn làm nghề dạy học ạ.”
- B. Hôm nay, tôi rất vui: bà tôi ở quê vừa lên thăm
- C. Trẻ em có các bồn phận sau: kính trọng thầy cô giáo: lễ phép với người lớn: hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.

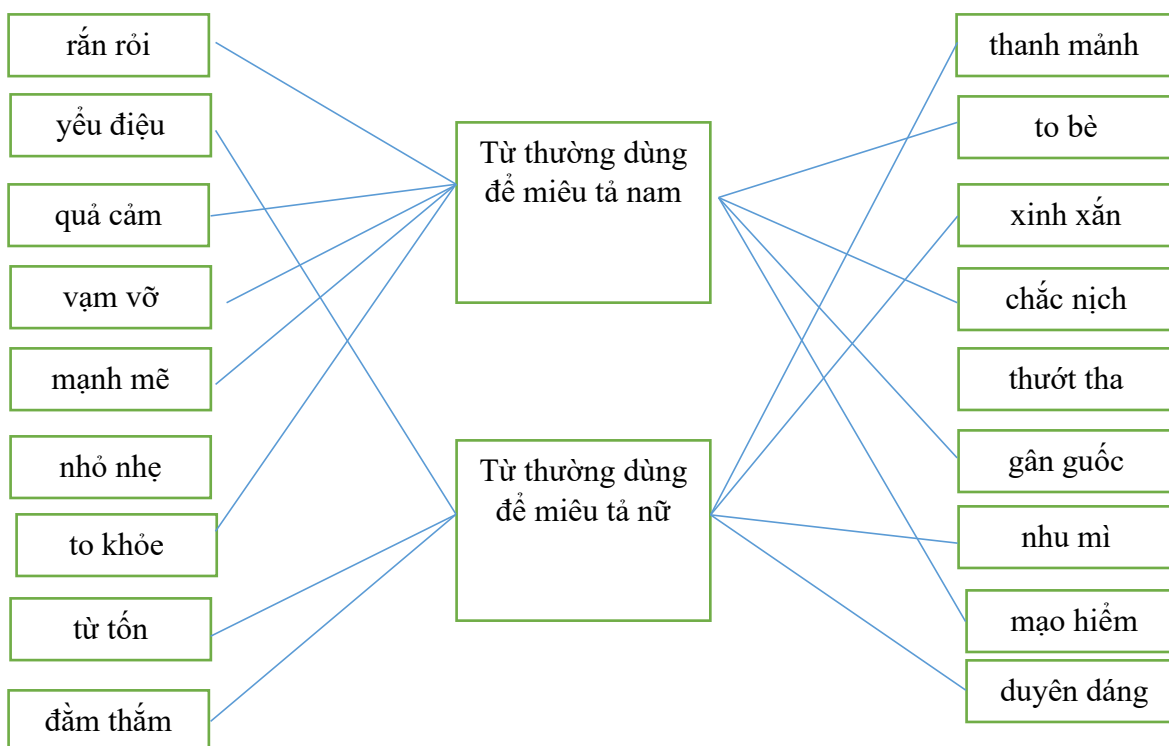
Ⓓ. Chúng tôi sẽ tổ chức một chương trình văn nghệ: “cây nhà lá vườn” để phục vụ cho buổi liên hoan cuối năm của lớp.

**7. Em hãy viết lại đoạn văn sau, điền đúng dấu phẩy (,), dấu chấm (.), dấu chấm than (!), dấu hai chấm (;) và viết hoa vào chỗ thích hợp.**

Vích-to Huy-go khi còn ở tiểu học là một cậu học sinh chăm chỉ và thông minh. Cậu thường nộp bài kiểm tra sớm và luôn được điểm cao. Một hôm, trong giờ kiểm tra toán cậu nộp bài chậm nhất. Thầy giáo rất ngạc nhiên, ông liếc nhìn bài củ Huy-go đáp số đúng bỗng ông reo lên: lời giải được bạn Huy-go viết bằng thơ à! Thì ra là thế!

Theo Trần Mạnh Thường

**8. Nối các từ dùng để miêu tả với chủ đề thích hợp:**



- Nhận xét tiết học

-----  
**Luyện từ và câu**  
**Ôn tập**

**I/Mục tiêu:**

- Học sinh ôn tập kiểu câu
- GD hs yêu thích môn học

**II/ Các hoạt động dạy-học**

**Hoạt động 1:**Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
  - Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:
- Kiểu câu "Ai thế nào?"

Kiểu câu "Ai là gì?"

Thành phần câu Đặc điểm	Chủ ngữ	Vị ngữ
Câu hỏi	Ai? Cái gì? Con gì?	Thế nào?
Câu tạo	- Danh từ (cụm danh từ) - Đại từ	Tính từ (cụm tính từ) Động từ (cụm động từ)

Thành phần câu Đặc điểm	Chủ ngữ	Vị ngữ
Câu hỏi	Ai? Cái gì? Con gì?	Là gì? Là ai? Là con gì?
Câu tạo	- Danh từ (cụm danh từ)	Là + danh từ (cụm danh từ)

**Hoạt động 2:**Hoạt động ứng dụng

- GV cho HS đọc yêu cầu
- HS làm vở

**Vận dụng hiểu biết về các kiểu câu, em hãy đặt các câu kể có yêu cầu về chủ ngữ (CN) và vị ngữ (VN) ghi trong ngoặc đơn:**

1. Kiểu câu : "Ai làm gì?"

(CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : động từ hoặc cụm động từ)

*Chú bướm lòn vờn trước mũi con mèo.*

2. Kiểu câu : "Ai thế nào?"

a) (CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : tính từ hoặc cụm tính từ)

*Tia nắng chói chang giữa ngày thu.*

b) (CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : động từ chỉ trạng thái hoặc cụm động từ chỉ trạng thái)

*Dòng sông tĩnh lặng trước cơn gió.*

3. Kiểu câu: " Ai là gì?"

(CN : danh từ hoặc cụm danh từ, đại từ- VN : là + danh từ hoặc cụm danh từ)

*Lan là một cô bé con nhà nghèo.*

- Nhận xét tiết học

Thứ tư, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**Mĩ Thuật****CHỦ ĐỀ 13: XEM TRANH “ BÁC HỒ ĐI CÔNG TÁC”****Tiết 2: Giới thiệu sản phẩm****I. MỤC TIÊU:**

- HS biết sơ lược về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động mỹ thuật của họa sĩ Nguyễn Thu.
- HS nêu được hình ảnh, màu sắc, nội dung và cảm nhận của bản thân đối với bức tranh “Bác Hồ đi công tác”.
- HS thể hiện được bức tranh về Bác Hồ hoặc mô phỏng lại nội dung của tác phẩm được xem.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**II. CHUẨN BỊ:****1. Đồ dùng:****\* Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5, một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Tranh “Bác Hồ đi công tác” và một tranh khác của họa sĩ Nguyễn Thu.
- Hình minh họa cách vẽ, tạo sản phẩm mô phỏng theo tranh mẫu.

**\* Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5, sưu tầm một số câu chuyện về Bác Hồ.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học vẽ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, đất nặn, keo dán, kéo, các vật tìm được...

**2. Quy trình thực hiện:**

- Sử dụng quy trình: Vẽ cùng nhau\_Tạo hình ba chiều\_Liên kết HS với tác phẩm.

**3. Hình thức tổ chức:**

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1*. KHỞI ĐỘNG:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS.</li> <li>- Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1</li> </ul> <p><b>* Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 1.</b></p> <p><b>2. HOẠT ĐỘNG 4: TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM</b></p> <p><b>* Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ HS trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.</li> <li>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</li> </ul> <p><b>* Tiến trình của hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đồ dùng HT</li> <li>- Trình bày sản phẩm</li> <li>- Thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.</li> <li>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưng bày sản phẩm</li> <li>- Tự giới thiệu về bài của mình, HS khác đặt câu hỏi chia sẻ, học tập lẫn nhau...</li> </ul>

<p>Gợi ý HS khác tham gia đặt câu hỏi để cùng chia sẻ, học tập lẫn nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng thuyết trình.</li> <li>- Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm.</li> </ul> <p><b>* ĐÁNH GIÁ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV.</li> <li>- GV đánh dấu tích vào vở của HS.</li> <li>- Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập.</li> </ul> <p><b>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gợi ý HS vẽ một bức tranh về Bác Hồ theo ý thích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học.</li> <li>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm</li> <li>- Đánh dấu tích vào vở của mình</li> <li>- Ghi lời nhận xét của GV vào vở</li> <li>- Phát huy</li> <li>- Thực hiện ở nhà theo sự gợi ý của GV.</li> </ul>
--	--

**\* Dặn dò:**

- Về nhà sưu tầm các sản phẩm trong năm học để chuẩn bị cho trưng bày sản phẩm, triển lãm

-----  
Toán

**GIỚI THIỆU CÁC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**I. MỤC TIÊU:**

- Học sinh biết về số thập phân, kỹ năng thực hành tính với số thập phân, tỉ số phần trăm.
- Nhận dạng, tính diện tích, thể tích một số hình đã học, giải bài toán về chuyển động đều.
- GDHS tập trung vào việc kiểm tra.

**II. Các hoạt động dạy học**

**Hoạt động làm vở**

**ĐỀ 1**

**Phần 1 (4 điểm):**

**Bài 1(1,5 điểm): Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng:**

a) 0,7% viết dưới dạng phân số thập phân là:

- A.  $\frac{7}{10}$      
  B.  $\frac{7}{100}$      
  C.  $\frac{7}{1000}$      
  D.  $\frac{7}{10000}$

b) Diện tích của hình tròn có đường kính 3m là:

- A. 7,065m<sup>2</sup>    B. 9,42m<sup>2</sup>    C. 18,84m<sup>2</sup>     D. 28,26m<sup>2</sup>

c) Thể tích hình hộp chữ nhật có chiều dài 2,8dm, chiều rộng 1,6dm và chiều cao 0,8dm là:

- A. 11,52dm<sup>3</sup>       B. 7,04 dm<sup>3</sup>       C. 3,584dm<sup>3</sup>       D. 3,584dm<sup>2</sup>

**Bài 2 (2 điểm): Nối phép tính với kết quả đúng :**

- |              |        |
|--------------|--------|
| 120 – 84,07  | 54,912 |
| 58,7 + 35,85 | 35,93  |
| 14,08 × 3,9  | 30,9   |
| 120,51 : 3,9 | 94,55  |



**Bài 3 (0,5 điểm):** Hãy xếp các số : 75,286 ; 75,862 ; 75,826 ; 75,9 ; 76,02 theo thứ tự tăng dần.

75,286; 75,826; 75,9; 76,02

**Phần 2 (6 điểm)**

**Bài 1 (1 điểm):** Tính:

a) 8 giờ 37 phút + 12 giờ 43 phút

8 giờ 37 phút

+

12 giờ 43 phút

---

20 giờ 80 phút

Đổi: 21 giờ 20 phút

24,54 phút

0 5

54

0

b) 24,54 phút : 6

24,54 phút

4,09 phút

54

0

**Bài 2 (1 điểm):** Tìm y

a)  $148,6 - y = 58,93$

$y = 148,6 - 58,93$

$y = 207,53$

b)  $21,9 \times y = 45,333$

$y = 45,333 : 21,9$

$y = 2,07$

**Bài 3 (1 điểm):** Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a)  $47,58 + 78,109 + 52,42 + 21,891$

$= (47,58 + 52,42) + (78,109 + 21,891)$

$= 100 + 100$

$= 200$

b)  $0,4 \times 1,25 \times 2,5 \times 0,8 \times 2$

$= (0,4 \times 2,5) \times (1,25 \times 0,8) \times 2$

$= 1 \times 1 \times 2$

$= 2$

**Bài 4 (2 điểm):** Một ô tô đi từ A lúc 7 giờ 45 phút với vận tốc 55km/giờ, đến B lúc 10 giờ. Tính độ dài quãng đường AB, biết rằng dọc đường ô tô đã nghỉ mất 30 phút.

Bài giải:

Thời gian ô tô đi từ A đến B kể cả thời gian nghỉ là:

$10 \text{ giờ} - 7 \text{ giờ } 45 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$

Thời gian ô tô đi từ A đến B không kể thời gian nghỉ là:

$2 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 30 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$

Đổi:  $1 \text{ giờ } 45 \text{ phút} = 1,75 \text{ giờ}$

Quãng đường AB dài là:

$55 \times 1,75 = 96,25 \text{ (km)}$

Đáp số: 96,25 km.

**Bài 5 (1 điểm):** Hình vẽ bên dưới có ABCD là hình vuông, MNCD và ABNM là hình chữ nhật. Biết diện tích hình chữ nhật ABNM là  $143,5\text{cm}^2$  và chu vi hình vuông ABCD lớn hơn chu vi hình chữ nhật MNCD  $14\text{cm}$ . Tính diện tích hình vuông ABCD.

Bài giải:

Độ dài cạnh AM, cạnh BN là:

$$14 : 2 = 7 \text{ (cm)}$$

Độ dài cạnh AB là:

$$143,5 : 7 = 20,5 \text{ (cm)}$$

Diện tích hình vuông ABCD là:

$$20,5 \times 20,5 = 420,25 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số:  $420,25 \text{ cm}^2$ .

-----  
**ĐỀ 2**

**Phần 1 (4 điểm):****Bài 1 (1,5 điểm): Khoanh tròn vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng:**

- a) Viết  $7\frac{8}{100}$  dưới dạng phân số thập phân ta được:  
A. 0,78 B. 7,8 **C. 7,08** D. 7,008
- b) Một người đi xe đạp với vận tốc 15km/giờ. Tính quãng đường người đó đi trong 2 giờ 30 phút.  
A. 30km B. 6km C. 7,5km **D. 37,5km**
- c) Một hình lập phương có chu vi đáy là 12cm. Thể tích hình lập phương đó là:  
A.  $9m^3$  **B.  $27cm^3$**  C.  $36cm^3$  D.  $54cm^3$

**Bài 2 (1 điểm): Đánh dấu (x) vào ô trống chỉ kết quả đúng:**

- a)  $157,5kg = 1,575$  tạ       c)  $\frac{3}{4}$  thế kỉ = 75 năm
- b)  $15m^2 17cm^2 = 15,017m^2$        d)  $0,85m^3 = 85000cm^3$

**Bài 3 (1,5 điểm): Đúng ghi (Đ), sai ghi (S) vào chỗ trống:**

Tỉ số phần trăm các loài vật trang trại đang nuôi cho trên biểu đồ hình quạt bên.

\*Tỉ số phần trăm số gà chiếm 45%

\*Tỉ số phần trăm số heo bằng tỉ số phần trăm số gà

\*Nếu trang trại đang nuôi 40 con bò thì số heo đang nuôi là 140 con.

**Phần 2 (6 điểm):****Bài 1 (1 điểm): Tính:**

$$\begin{array}{r} 17 \text{ phút } 19 \text{ giây} - 8 \text{ phút } 25 \text{ giây} \\ 17 \text{ phút } 19 \text{ giây} \quad 16 \text{ phút } 79 \text{ giây} \\ - \quad \quad \quad - \\ \hline 8 \text{ phút } 25 \text{ giây} \quad \quad 8 \text{ phút } 25 \text{ giây} \end{array}$$

8 phút 54 giây

b) 22 giờ 38 phút : 7

$$\begin{array}{r} 22 \text{ giờ } 38 \text{ phút} \quad | \quad 7 \\ 1 \text{ giờ} = 60 \text{ phút} \quad | \quad 3 \text{ giờ } 14 \text{ phút} \\ \hline 98 \text{ phút} \\ 28 \\ 0 \end{array}$$

**Bài 2 (1,5 điểm): Tính giá trị biểu thức:**

$$\begin{aligned} & 20,49 \times 5,8 - 79,42 : 3,8 \\ & = 118,842 - 20,9 \\ & = 97,942 \end{aligned}$$

**Bài 3 (0,5 điểm): Tìm y:**

$$14,352 : y = 6,9$$

$$y = 14,352 : 6,9$$

$$y = 2,08$$

**Bài 4 ( 2 điểm): Miếng đất hình thang của chú Tư có trung bình cộng hai đáy là 240m.**

Chiều cao bằng  $\frac{4}{5}$  trung bình cộng hai đáy. Chú Tư sử dụng 2,5% diện tích miếng đất để đào ao nuôi cá và phần còn lại để trồng trọt. Hỏi diện tích miếng đất còn lại để trồng được bao nhiêu héc-ta ?

Bài giải:

Chiều cao của miếng đất hình thang là:

$$240 \times 4 : 5 = 192 \text{ (m)}$$

Diện tích miếng đất hình thang là:

$$240 \times 192 : 2 = 23\,040 \text{ (m}^2\text{)}$$

Phần trăm diện tích miếng đất để trồng trọt là:

$$100\% - 2,5\% = 97,5\%$$

Diện tích miếng đất để trồng là:

$$23\,040 : 100 \times 97,5 = 22\,464 \text{ (m}^2\text{)}$$

$$\text{Đổi: } 22\,464 \text{ m}^2 = 2,264 \text{ ha.}$$

$$\text{Đáp số: } 2,264 \text{ ha.}$$

**Bài 5 (1 điểm): Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**

An và Bình có 33 viên bi. Biết  $\frac{1}{3}$  số bi của An bằng  $\frac{2}{5}$  số bi của Bình. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

\*Số bi của An là **18** viên.

\*Số bi của Bình là **15** viên.

- Nhận xét tiết học

Tập làm văn

(TẢ CON VẬT, TẢ NGƯỜI, TẢ CẢNH)

**I. MỤC TIÊU:**

- Viết được bài văn tả con vật, tả người, tả cảnh.
- Bài văn đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.
- Yêu thích môn học.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:****Hoạt động 1: Nêu miệng**

**1. Chọn một trong các đề sau:**

1. Em hãy tả bác bảo vệ, cô lao công hoặc cô bảo mẫu ở trường em mà em quý mến.
2. Em hãy tả một người mới quen đã để lại cho em nhiều ấn tượng khó quên.
3. Em đã có dịp cùng gia đình đi tham quan, du lịch. Hãy tả một cảnh đẹp trong chuyến tham quan đó.
4. Em hãy tả cảnh chợ (hoặc siêu thị) mà em có dịp quan sát.
5. Em hãy tả một con vật hoang dã sống trong rừng mà em có dịp quan sát qua sách báo, truyền hình.

**Hoạt động 2: Làm vở**

**GV cho HS chọn đề bài và viết vào vở.**

**Bài làm**

Mỗi buổi sáng đến trường, em đều nhìn thấy chú bảo vệ. Chú là người đã canh gác ngày đêm để bảo vệ ngôi trường này. Cứ khoảng đến sáu giờ đúng là chú xách chiếc ghế gỗ và cầm một tờ báo ra đứng trước cổng ngôi trường khiến em dễ quan sát chú hơn.

Chú Sơn là người bảo vệ của trường em cũng khá lâu rồi. Chú năm nay đã bước qua tuổi năm mươi nhưng chú vẫn mạnh khỏe. Dáng người không cao, vừa người, chỉ có cái lưng còng, lom khom khiến việc di chuyển cũng khá bất tiện. Da tay sần sùi, rám nắng không còn mềm mại như trước kia vì những tháng ngày, buổi trưa nóng bức mà chú phải ngồi gác khuôn viên trường. Đôi mắt một mí, đen, có những vết chân chim bên hai mí mắt. Lông mày to đen, ở sau đã bị hoa râm một chút. Vàng trán cao, mỗi lần chú cười hay nhíu mày thì xuất hiện rõ những nếp nhăn đầy trên trán. Đôi môi thâm, khô, nứt nẻ, để lộ hàm răng ó vàng vì nhiều lần chú hút thuốc. Hai bên má gầy gò xuất hiện hai đồng tiền lún sâu ở phần má. Làn da sần sùi, đen, có những dấu đồi mồi xuất hiện. Cách ăn mặc của chú trong trường rất đơn giản, mặc đồng phục bảo vệ đúng quy định. Mặc dù công việc này khá phức tạp và khó khăn nhưng chú vẫn kiên cường đạt đuổi theo ước mơ. Buổi sáng, chú dậy rất sớm mở cổng cho học sinh. Còn buổi tối chú phải canh gác trường em. Cứ khoảng bảy giờ tối là chú lại đi kiểm tra hết dãy lớp học này đến dãy lớp học khác. Cứ mỗi khi có gió thổi qua, những chiếc lá bàng rơi khắp sân trường. Chú sẵn sàng cầm chổi quét tất cả lá bàng vào một góc rồi hốt bỏ vào thùng rác. Thấy học sinh nào xả rác bừa bãi, chú ân cần nhắc nhở mà không la mắng, trách phạt gì.

Phải canh một ngày trời mệt nhọc mà chú không hề than thở. Mồ hôi ướt đầm trên lưng nhưng chú vẫn kiên cường quyết tâm đạt được mục tiêu. Chú Sơn rất thân thiện và yêu mến học sinh trong trường như con cháu của chú. Nên trong trường ai cũng quý mến chú. Em thầm biết ơn chú Sơn vì nhờ chú mà khuôn viên trường luôn sạch đẹp.

- Nhận xét tiết học

-----  
**Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

**KNS:** Thực hành tự đánh giá bài 11, 12

**TNST:** Xây dựng sự tự tin trong môi trường mới. Em đã học và có thể làm những gì?

Thứ năm, ngày 16 tháng 5 năm 2024

**ÂM NHẠC****TIẾT 35: TẬP BIỂU DIỄN CÁC BÀI HÁT ĐÃ HỌC****I. Mục tiêu:****\*Yêu cầu cần đạt:**

- HS hát các bài hát kết hợp gõ đệm và vận động theo nhạc. Vỗ tay giậm chân theo nhịp điệu cơ thể.
- Trình bày bài hát theo nhóm, cá nhân.
- HS được trình bày những bài hát đã học theo hình thức tốp ca, tam ca, song ca, đơn ca.
- HS hát kết hợp vận động theo nhạc hoặc múa phụ họa.
- Qua các bài hát đã học trong năm để các em thấy và biết tầm quan trọng của âm nhạc đối với đời sống.

**2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:**

- Năng lực đặc thù môn học: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp gõ đệm và vận động cơ thể theo nhạc.
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề.
- Biết chia sẻ ý kiến cá nhân,tích cực tham gia các hoạt động trong lớp, biết đánh giá và tự đánh giá kết quả học tập.

**II. Chuẩn bị của giáo viên**

- Đàn, nhạc cụ gõ thanh phách, song loan.
- Chỉ định HS dẫn chương trình.

**III. Hoạt động dạy học**

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p><b>1. Hoạt động khởi động:</b></p> <p><b>* Tập biểu diễn các bài hát</b></p> <p>+ <b>Phân công tiết mục</b> (thông báo từ tiết học trước)</p> <p>- Tổ 1:</p> <p>+ Trình bày bài <i>Reo vang bình minh</i> (toàn bộ thành viên): hát kết hợp gõ đệm.</p> <p>+ Trình bày bài <i>Ước mơ</i> (4 – 5 HS): hát kết hợp vận động theo nhạc.</p> <p>- Tổ 2:</p> <p>+ Trình bày bài <i>Những bông hoa những bài ca</i> (toàn bộ thành viên): hát kết hợp gõ đệm.</p> <p>+ Trình bày bài <i>Tre ngà bên lăng Bác</i> (4 – 5 HS): hát kết hợp vận động theo nhạc.</p> <p>- Tổ 3:</p> <p>+ Trình bày bài <i>Dàn đồng ca mùa hạ</i> (toàn bộ thành viên): hát kết hợp gõ đệm.</p> <p>+ Trình bày bài <i>Em vẫn nhớ trường xưa</i> (4 – 5 HS): hát kết hợp vận động theo nhạc.</p>	<p>- HS chuẩn bị</p> <p>-HS chia sẻ sản phẩm của mình và biết nhận xét đánh giá sản phẩm của bạn. GV. quan sát – nhận xét –đánh giá</p>

<p><b>2. Biểu diễn các bài hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu diễn bài hát theo trình tự:</li> <li>+ <i>Reo vang bình minh</i></li> <li>+ <i>Những bông hoa những bài ca</i></li> <li>+ <i>Dàn đồng ca mùa hạ</i></li> <li>+ <i>Ước mơ</i></li> <li>+ <i>Tre ngà bên lăng Bác</i></li> <li>+ <i>Em vẫn nhớ trường xưa</i></li> <li>- Mỗi tổ cử HS giới thiệu tiết mục</li> </ul> <p><b>2: Nhận xét - Đánh giá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu dương, khen ngợi những em tích cực hoạt động trong giờ, nhắc nhở, động viên những em chưa tích cực cần cố gắng để đạt kết quả cao hơn.</li> <li>- Tổng hợp, nhận xét kết quả học tập cụ thể của HS trong một năm học</li> <li>- Đánh giá công bằng, chính xác kết quả học tập của HS</li> <li>- Khuyến khích HS sự tự tin khi trình bày các bài hát. Động viên các em nhiệt tình trong hoạt động âm nhạc ở trong và ngoài lớp học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS biểu diễn</li> <li>- Nhận xét đánh giá, tuyên dương</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe và ghi nhớ</li> </ul> <p>. GV khen ngợi những em hoàn thành và hoàn thành tốt mục tiêu và nội dung môn học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS ghi nhận</li> </ul>
--	---

-----  
**Luyện từ và câu**  
**Ôn tập**

**I. MỤC TIÊU:**

- Ôn lại tác dụng của dấu gạch ngang
- Củng cố kiến thức về dấu ngoặc đơn. Viết được đoạn văn theo yêu cầu.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:****Hoạt động 1** Bài tập 1: Nêu miệng

1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

**Bài 1** Đọc đoạn văn (thơ) ở cột A và ghi tác dụng của dấu gạch ngang trong mỗi đoạn vào cột B

A	B
a) Búp bê hỏng: - Ai hát đây? Có tiếng trả lời: - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đây. (Nguyễn Kiên)	<b>Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại</b>
b) Thân dừa bạc phéch thánng năm Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao. Đêm hè hoa nở cùng sao Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh. (Trần Đăng Khoa)	<b>Đánh dấu phần chú thích trong câu</b>
c) Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng Việt Nam: - Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào - Học tập tốt, lao động tốt - Đoàn kết tốt, kỉ luật tốt - Giữ gìn vệ sinh thật tốt - Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm	<b>Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê</b>

**Hoạt động 2** Bài tập 2: Nhóm đôi

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi.

**Bài 2:** Dấu ngoặc đơn trong mỗi câu sau có tác dụng gì? Dấu ngoặc đơn trong câu nào có thể thay bằng dấu gạch ngang?

– Tôi không có tội. Yêu nước không phải là một tội (Võ Thị Sáu)

Dấu ngoặc đơn trong câu a cho ta biết **người nói câu trên**.

b) Pax-can (khi ấy vẫn là sinh viên) đi đâu khuya về.

Dấu ngoặc đơn trong câu b nhằm **giải thích thêm về Pax-can**.

**Dấu ngoặc đơn trong câu b có thể thay bằng dấu gạch ngang**

**Hoạt động 3** Bài tập 3: Vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi



- GV hướng dẫn – HS làm vào vở

**Bài 3:** Viết đoạn văn (5 – 7 câu) tả vài nét nổi bật của một cảnh đẹp mà em biết (VD: dòng sông, hoặc hồ / thác nước, ngọn núi, bãi biển, cánh rừng, vườn cây / hoa, công viên,...)

Sông nằm uốn khúc giữa làng rồi chạy dài bất tận. Những bờ tre xanh ngăn ngắt chạy dọc theo bờ sông. Tối tối, khi ông trăng tròn vắt ngang ngọn tre soi bóng xuống dòng sông lấp lánh thì mặt nước lại gợn sóng, lung linh ánh vàng. Chiều chiều, khi ánh hoàng hôn buông xuống, em lại ra sông hóng mát. Trong sự yên tĩnh của dòng sông, em nghe rõ cả tiếng thì thảo của hàng tre xanh và lòng em trở nên thanh thoi, trong sáng vô cùng

- Nhận xét tiết học

## ÔN TẬP TOÁN LUYỆN TẬP CHUNG

### I. MỤC TIÊU:

- Giúp HS củng cố các phép tính với số thập phân để tính bằng cách thuận tiện, tìm x.
- Giải bài toán về chuyển động đều. Nhận dạng, tính diện tích một số hình đã học.
- HS yêu thích và hứng thú học môn Toán.

### II. Các hoạt động dạy học

#### Hoạt động 1: Nháp

##### Bài 1. Tính bằng cách thuận tiện

$$\text{a) } 0,75 \times \frac{4}{3} + 0,125 \times 8 - 0,006$$

$$= 1 + 1 - 0,006$$

$$= 2 - 0,006$$

$$= 1,994$$

$$\text{b) } 20,24 \times 37,56 + 63,44 \times 20,24 - 20,24$$

$$= 20,24 \times (37,56 + 63,44 - 1)$$

$$= 20,24 \times 100$$

$$= 2024$$

$$\text{c) } 2,5 \times 3,6 \times 4$$

$$= (2,5 \times 4) \times 3,6$$

$$= 10 \times 3,6$$

$$= 36$$

$$\text{d) } 84,325 - 17,40 - 4,325$$

$$= 84,325 - 4,325 - 17,4$$

$$= 80 - 17,4$$

$$= 62,6$$

#### Hoạt động 2: Vở

**Bài 2.** Một ô tô đi từ Bình Dương đến Vũng Tàu hết 2,5 giờ với vận tốc 48 km/giờ. Hỏi cũng quãng

**đường từ Bình Dương đến Vũng Tàu, một ô tô chạy mất 3 giờ thì vận tốc của ô tô là bao nhiêu ?**

**Bài giải**

Quãng đường từ Bình Dương đến Vũng Tàu là:

$$48 \times 2,5 = 120 \text{ (km)}$$

Quãng đường trong 3 giờ thì vận tốc ô tô là :

$$120 : 3 = 40 \text{ (km/ giờ)}$$

Đáp số: 40 km/ giờ

**Bài 3. Một người thợ gò một cái thùng tôn không nắp dạng hình chữ nhật có chiều dài 6dm, chiều rộng 4 dm và chiều cao 9dm. Tính diện tích tôn dùng để làm thùng (không tính mép hàn).**

**Bài giải**

Diện tích xung quanh của cái thùng là:

$$(6 + 4) \times 2 \times 9 = 180 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Diện tích 1 mặt đáy của cái thùng là:

$$6 \times 4 = 24 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Diện tích tôn để làm thùng là:

$$180 + 24 = 204 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Đáp số: 204 dm<sup>2</sup>

- Nhận xét tiết học.

-----  
**KĨ NĂNG SỐNG**  
**TEAM BUILDING NGOÀI TRỜI HKII**

Thứ sáu, ngày 17 tháng 5 năm 2024

## SINH HOẠT CHỦ NHIỆM

CHỦ ĐIỂM: TỰ HÀO ĐỘI VIÊN

### I. MỤC TIÊU:

- Sơ kết công việc đã làm được trong tuần 35. *Nắm được tiểu sử bản thân, gia đình và con đường CM của Bác Hồ*
- Nêu được những truyền thống tốt đẹp của dân tộc. *Ghi nhớ, học tập và làm theo 5 điều Bác dạy*
- Giáo dục HS sự tự hào về dân tộc. *Giáo dục sự biết ơn đối với Bác*

### Chủ điểm HĐNGLL: Tự hào Đội viên

\* **GDBĐKH:** Biển có nhiều tài nguyên quý giá, biển cũng chính là bể chứa CO2 khổng lồ.

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU:

#### A. HĐNGLL: “.....”

\* **GDBĐKH:** Biển có nhiều tài nguyên quý giá, biển cũng chính là bể chứa CO2 khổng lồ.

+ *Em hãy kể tên những tài nguyên quý giá ở biển mà em biết? (tài nguyên sinh vật, Tài nguyên khoáng sản, Tài nguyên năng lượng...)*

+ *Vai trò của biển trong việc giảm thiểu các tác hại của BĐKH? (lưu giữ khí CO2, hòa tan khí CO2,...)*

\* **Kết luận GDBĐKH:** *Biển có nhiều tài nguyên quý giá, CO2 có thể hòa tan vào nước biển mà không thoát trở lại bầu khí quyển, làm giảm lượng khí CO2 trong môi trường tự nhiên, giảm thiểu khí phát thải, hạn chế các nguyên nhân gây BĐKH.*

### B. SHTT

#### 1. Sơ kết hoạt động tuần 35:

❖ **Những việc đã làm được:**

- Ôn tập chuẩn bị thi HKII
- Không còn HS đi trễ
- Tiếp tục thực hiện chia nhóm theo học lực phụ đạo, bồi dưỡng HS
- Lớp tự quản tốt, trật tự nghe giảng.

❖ **Tồn tại:**

- Lớp mất trật tự

❖ **Tuyên dương:**

- Học tập: .....

❖ **Nhắc nhở:**

- Tự giác ôn tập tại nhà các môn KH, LS, ĐL. Toán, TV
- Đi học đều, đầy đủ, đúng giờ.

### IV. Kế hoạch

- Thực hiện thi nghiêm túc, chất lượng thật
- Nhắc nhở ý thức học tập chuẩn bị cho kì kiểm tra
- Khảo bài cho HS các môn: KH, LS, ĐL, TV, Toán

### BIỆN PHÁP:

- Nhắc nhở HS trong việc chấn chỉnh tác phong, nề nếp học tập, rèn luyện.
- Thường xuyên gọi HS lên bảng làm và sửa bài để nắm được tình hình học tập của các em.
- Truy bài và ôn tập các môn để chuẩn bị kiểm tra HKII

**KÝ DUYỆT**

*Ngày 05 tháng 05 năm 2024*

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Thanh Hải**